

CƯỖNG BỨC TRƯỚC CAMERA

Thú tội trên truyền hình ở Việt Nam



Cưỡng bức trước camera

Thú tội trên truyền hình ở Việt Nam

© 2020 Safeguard Defenders

Xuất bản tại Hoa Kỳ bởi Safeguard Defenders

Bảo quyền đã được bảo hộ.

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép, lưu trữ, phổ biến thông tin nếu chưa được Safeguard Defenders cho phép bằng văn bản, trừ trường hợp sao chép các trích dẫn ngắn dùng cho các bài viết, đánh giá quan trọng

Xuất bản lần thứ nhất.

Từ khóa: Việt Nam, Nhân quyền, Tư pháp hình sự, Báo chí, Luật quốc tế.

<https://SafeguardDefenders.com>

lời giới thiệu	4
hồ sơ nhân quyền của việt nam	6
số trường hợp thú tội trên truyền hình	10
thú tội cưỡng bức trên truyền hình, báo chí và luật pháp	11
bộ luật hình sự và quyền được tiếp cận luật sư, xét xử công bằng và bảo vệ không bị tra tấn và không tự buộc tội	11
luật báo chí, quyền riêng tư và nghĩa vụ của người làm báo	13
đài truyền hình	13
luật quốc tế và các quyền được bảo vệ cơ bản	14
tiêu chuẩn tư pháp quốc tế	15
quyền không bị tra tấn	16
<i>dữ liệu thú tội trên truyền hình năm 2007 từ wikileaks</i>	<i>17</i>
kết quả	18
hình ảnh	18
so sánh với trung quốc	18
<i>thú tội trên truyền hình trong vụ đồng tâm</i>	<i>22</i>
có gì trong các lời thú tội?	24
tại sao nạn nhân chấp nhận thú tội?	27
kịch bản thú tội	28
trang phục và hóa trang	29
quá trình thu hình	29
vai trò của báo chí, truyền hình	30
lý do lời thú tội được phát sóng trên truyền hình	31
hậu quả cho nạn nhân	31
<i>phỏng vấn william nguyễn</i>	<i>33</i>
kết luận	37
phụ lục 1: phương pháp nghiên cứu	38
phụ lục 2: chi tiết các lời thú tội	39

Lời giới thiệu

Vào mùa hè năm 2017, một vụ bắt cóc xảy ra giữa ban ngày tại một công viên ở thủ đô Berlin, Đức. Một người đàn ông trung niên Việt Nam bị một nhóm người có vũ khí khống chế và lôi lên một chiếc xe hơi màu đen¹. Vài ngày sau đó, người này xuất hiện trên Đài Truyền hình Việt Nam để thú tội và cho biết đã tự nguyện quay trở về Việt Nam để đầu thú. Đó là trường hợp của Trịnh Xuân Thanh, cựu chủ tịch Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí (thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam-PetroVietnam). Ông Trịnh Xuân Thanh đã đăng ký tị nạn tại Đức trong thời gian bị chính quyền Việt Nam truy nã vì cáo buộc tham nhũng.

Chỉ một năm sau đó, Việt Nam tiếp tục trở thành tâm điểm của báo giới với hình ảnh du học sinh người Mỹ gốc Việt William Nguyễn bị công an kéo lê trên mặt đường khi đang tham gia cuộc biểu tình phản đối dự luật Đặc khu Kinh tế tại thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng hơn một tuần sau đó, ông William Nguyễn xuất hiện trên truyền hình để xin lỗi và thú tội².

Những sự kiện gây chấn động dư luận trên phản ánh rằng Việt Nam có thể đã học những mảnh khoque này từ người láng giềng Trung Quốc, quốc gia vốn áp đảo Việt Nam về mặt diện tích, sự giàu có và cả độ ngạo mạn.

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là một nhà nước độc đảng và có hồ sơ nhân quyền tồi tệ³, điển hình về mặt pháp quyền và ngược đãi tù nhân, người bị giam giữ, mặc dù hiện nay Việt Nam đã ký Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị và Công ước chống Tra tấn của Liên Hợp Quốc, và đã quy định cấm ép cung trong luật quốc gia. Cưỡng bức lên truyền hình thú tội vẫn thường xuyên xảy ra tại Việt Nam, tuy nhiên cho tới nay những trường hợp này còn ít được biết tới và chưa nhận được sự quan tâm thích đáng từ giới truyền thông.

Sau khi xuất bản ấn phẩm Kịch bản và dàn dựng: Đằng sau màn thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc (Scripted and Staged: Behind the Scenes of China's Forced Televised Confession) vào năm 2018, một nghiên cứu chuyên sâu đầu tiên về tình trạng cưỡng bức bị can thú tội trên truyền hình trước khi xét xử tại Trung Quốc, Safeguard Defender mở rộng nghiên cứu với đề tài này tại Việt Nam. Mục đích của nghiên cứu là ghi lại mức độ, hình thức của thú tội cưỡng bức trên truyền hình tại Việt Nam và so sánh với tình trạng này tại Trung Quốc.

Với một lượng ví dụ điển hình ít ỏi, báo cáo ghi lại một loạt các trường hợp bị can đã từng bị ép buộc

thú tội trên truyền hình hoặc trên mạng Internet tại Việt Nam, từ những người bảo vệ nhân quyền như luật sư, nhà hoạt động, nhà báo công dân, người dân bảo vệ đất, và một mục sư thuộc sắc tộc thiểu số, tới cả trường hợp cựu cán bộ đảng viên bị cáo buộc tham nhũng và một người nông dân lên truyền hình thú tội về hành vi giết hại đã man nhiều người thân trong gia đình.

So với Trung Quốc, những đoạn clip thú tội trên truyền hình tại Việt Nam kém tinh xảo hơn về mặt nội dung và giá trị. Tuy nhiên, thú tội trên truyền hình tại hai nước có nhiều điểm giống nhau. Nhiều nạn nhân xin lỗi, mong được hưởng khoan hồng, khuyên mọi người không nên “đi vào vết xe đổ,” và thú nhận đã phạm tội chống lại Nhà nước Việt Nam. Trong hai trường hợp kể đến trong báo cáo, nạn nhân thậm chí còn cảm ơn đảng và nhà nước vì đã kịp thời chỉ ra sai lầm của họ. Điểm khác biệt với Trung Quốc là nhiều người bảo vệ nhân quyền

Phỏng vấn với ba nạn nhân, nghiên cứu nhận thấy rằng tương tự như Trung Quốc, công an Việt Nam đã không nói với “người thú tội” rằng đoạn phim quay họ “thú tội” sẽ được phát sóng trên truyền hình

trong số này đã giải thích cụ thể các hoạt động mà họ có liên can, bao gồm tên của các tổ chức dân chủ đến những cố gắng bảo vệ nhân quyền của họ trên thực tế. Những nội dung thú tội gần đây cho thấy Việt Nam đã học một vài thủ thuật từ Trung Quốc, như dùng lời ép cung để phản bác lại chỉ trích từ Đức rằng Việt Nam đã bắt cóc ông Trịnh Xuân Thanh hay buộc một người có quốc tịch nước ngoài lên truyền hình nhận tội như trong trường hợp của ông William Nguyễn. Vào tháng 1 năm 2020, ngay trong khi báo cáo này đang trong giai đoạn hoàn thành, Đài Truyền hình Quốc gia (VTV) phát sóng một video ghi lại cảnh 4 bị can nhận tội sau vụ tranh chấp đất giữa dân xã xã Đồng Tâm ở phía nam thành phố Hà Nội⁴ và công an gây rúng động dư luận. Khác biệt so với những lần trước, video ghi lại cảnh nhiều người cùng thú tội bao gồm lời khai nhận nhằm tố cáo cá nhân khác “dính líu” tới vụ việc. Đây là trường hợp đặc biệt đầu tiên mà nghiên cứu ghi nhận.

Phỏng vấn với ba nạn nhân, nghiên cứu nhận thấy

rằng tương tự như Trung Quốc, công an Việt Nam đã không nói với “người thú tội” rằng đoạn phim quay họ “thú tội” sẽ được phát sóng trên truyền hình. Mặc dù không nạn nhân nào nói bị tra tấn hoặc đe dọa, nhiều nạn nhân cho biết họ đồng ý thu hình trước máy quay vì họ tin rằng làm vậy sẽ nhận được sự khoan hồng. Những nguồn thông tin gián tiếp cho thấy trong một vài trường hợp, công an đã dùng vũ lực để ép buộc nạn nhân thú tội trước máy quay. Tất cả nạn nhân bị buộc thú tội trước máy quay trước khi tòa án kết luận họ có tội.

Khi ép buộc bị can lên truyền hình nhân tội, công an Việt Nam và truyền hình đã vi phạm Bộ luật Hình sự (BLHS) của Việt Nam. Bằng chứng cho thấy Việt Nam có thể đã học tập Trung Quốc sử dụng cưỡng bức nhận tội trên truyền hình như một chiêu bài trong vấn đề đối ngoại. Báo cáo Cưỡng bức trước camera: Thú tội trên Truyền hình tại Việt Nam mang mục đích kêu gọi sự quan tâm hết sức cần thiết của dư luận quốc tế về xu hướng này đồng thời yêu cầu chính quyền Hà Nội chấm dứt hành vi phạm pháp và xâm hại nhân quyền này ngay lập tức.

hồ sơ nhân quyền của việt nam

Trong các báo cáo gần đây, các tổ chức nhân quyền lớn mô tả tình trạng nhân quyền của Việt Nam suy giảm nghiêm trọng. Nhiều chính phủ phương Tây đang phớt lờ vấn đề quyền con người với nhà cầm quyền Hà Nội; trong khi đó, các biện pháp đàn áp dân chúng ngày một gia tăng của chính quyền Bắc Kinh đang trở thành một mô hình hấp dẫn cho chế độ độc đảng Việt Nam học tập.

Nhà cầm quyền Việt Nam sách nhiễu, giam giữ và bỏ tù những người bảo vệ nhân quyền; kiểm soát gắt gao quyền tự do biểu đạt và hội nhóm, không cho phép báo chí độc lập, bịt miệng mọi tiếng nói bị coi là phê phán chính quyền; và nhân danh nhà nước dùng vũ lực một cách tùy tiện.

Giới hoạt động dấy lên ý kiến cho rằng cộng đồng quốc tế đang phớt lờ những vi phạm nhân quyền tại Việt Nam. Khi mà Việt Nam đang dần chuyển hóa thành một “đồng minh” của phương Tây, với những hứa hẹn về kinh tế cũng như với vai trò như đối tác tiềm năng của phương Tây chống lại tham vọng bá quyền và mưu đồ bành trướng của Trung Quốc tại Biển Đông⁵, chính quyền phương Tây dần ít đề cập tới sai phạm nhân quyền Việt Nam, để mặc cho chính quyền Hà Nội đàn áp giới bất đồng chính kiến.

Sau khi Hoa Kỳ rút thỏa thuận thương mại đa quốc gia mang tên Hiệp ước Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP), một cơ chế mà các nước tham gia phải tôn trọng nhân quyền nếu muốn tiếp tục là thành viên, chính quyền Hà Nội “tăng cường đàn áp người hoạt động nhân quyền, bắt giữ hàng loạt blogger, nhà hoạt động và kết án tù dài hạn với nhiều người trong số họ.”⁶

Năm 2017, Quốc Hội đã sửa đổi BLHS để bổ sung các tội phạm về an ninh quốc gia, và xử phạt luật sư trong trường hợp họ không tổ giác thân chủ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền⁷. Những sửa đổi này sau đó đã được sử dụng để đàn áp nhà hoạt động, bao gồm một số cá nhân được đề cập trong báo cáo này như nhà báo công dân Nguyễn Văn Hóa và nhà hoạt động blogger Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (tức Mẹ Nấm).

Bên cạnh sử dụng luật an ninh quốc gia, chính quyền Việt Nam thường xuyên kết án người bảo vệ nhân quyền dưới một số tội danh “quen thuộc” chẳng hạn như: “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân,” “phá hoại chính sách đoàn kết,” “tuyên truyền chống nhà nước,” “lợi dụng quyền tự do dân chủ để xâm hại lợi ích quốc gia,” “trốn đi nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân” và “gây rối trật tự công cộng.”⁸

Công an tiến hành hoạt động giam giữ, điều tra và thẩm vấn một cách tự do và “thiếu ràng buộc,

tính minh bạch và giám sát của công chúng,” và thường “được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự”⁹

Giam giữ độc đoán hiện phổ biến tại Việt Nam. Thời gian tạm giam trước khi xét xử có thể có thể lên tới hai năm, và trong trường hợp vì lý do an ninh quốc gia, người bị tạm giam không được quyền bảo lãnh và thời gian tạm giam có thể lên tới 28 tháng (có thể kéo dài thời hạn giam giữ). Đáng chú ý, trong các vụ án với cáo buộc vi phạm an ninh quốc gia, thời gian tạm giam trước khi xét xử được phép kéo dài đến khi “điều tra kết thúc.”¹⁰ Trong một số trường hợp, tình trạng giam giữ tại Việt Nam giống hệ thống tạm giam “Giám sát cư trú tại một Địa điểm Chỉ định” của Trung Quốc. Nạn nhân bị biệt giam, không được phép liên hệ với bên ngoài kể cả tiếp cận luật sư và người thân trong gia đình.¹¹

Giam giữ độc đoán hiện phổ biến tại Việt Nam. Thời gian tạm giam trước khi xét xử có thể có thể lên tới hai năm, và trong trường hợp vì lý do an ninh quốc gia, người bị tạm giam không được quyền bảo lãnh và thời gian tạm giam có thể lên tới 28 tháng (có thể kéo dài thời hạn giam giữ)

Theo luật, công an phải cho phép người bị tạm giam tiếp cận luật sư, tuy nhiên quá trình này thường bị đình trệ hàng tuần thậm chí cho tới hàng tháng bởi thủ tục quan liêu, trong rất nhiều trường hợp người bị giam giữ chỉ được tiếp cận luật sư vào “giờ chót” trước khi phiên tòa xét xử¹². Do vậy, các nạn nhân được đề cập trong nghiên cứu không được tiếp cận luật sư để bàn bạc về quyết định tham gia quay phim nhận tội.

Cưỡng bức mất tích cũng diễn ra khá phổ biến, trong thời gian đầu cảnh sát thường xuyên phủ nhận họ đã giam giữ nạn nhân. Cưỡng bức mất tích có thể kéo dài từ vài tuần thậm chí cho đến một năm. Ở những điều kiện này, tra tấn và bức cung là điều dễ xảy ra và không bị truy cứu trách nhiệm.¹³

Tra tấn có hệ thống được ghi nhận tại tất cả các giai đoạn giam giữ, xảy ra thường trực nhất ở giai đoạn giam giữ trước khi xét xử. Một nghiên cứu chỉ ra rằng hành động tra tấn nhằm mục đích chính là lấy lời khai của bị can.¹⁴

Một loạt các hình thức tra tấn được ghi nhận bao gồm: đánh đập, dìm nước/ trấn nước, sốc điện, cưỡng ép tiêm thuốc và uống thuốc, giam trong bóng tối, không cho ngủ, quấy rối tình dục, gây bỏng, trói tay treo lơ lửng, còng chân tay trong thời gian dài, hoặc bị đặt trong các tư thế khó chịu khác. Trong một số trường hợp tra tấn dã man đã dẫn đến cái chết.¹⁵

Các hệ thống nằm ngoài khuôn khổ tư pháp để thực hiện cưỡng bức mất tích bao gồm trại lao động cưỡng bức, được gọi là Cơ sở Giáo dục (viết tắt CSGD), nơi nạn nhân có thể bị giam tới 2 năm (có thể kéo dài thời hạn). Giống Hệ thống giáo dục, cải tạo thông qua lao động trước đây của Trung Quốc, tù nhân được đưa đến trại mà không cần xét xử trước tòa. Một số người bảo vệ nhân quyền cũng bị đưa vào bệnh viện tâm thần (không qua xét xử). Sau khi được trả tự do, một số nạn nhân tiếp tục bị “giam giữ theo thủ tục hành chính” trong một vài năm, bị giam giữ tại nhà hoặc hạn chế di chuyển một cách tối đa, giống với hình thức trả tự do trên hình thức của Trung Quốc.¹⁶

Chính quyền Hà Nội đã ban hành một số luật cấm bức cung vào năm 2015 (vui lòng xem trang 12) nhưng các tổ chức nhân quyền khẳng định rằng hành vi này vẫn xảy ra phổ biến, tình trạng ép cung tại Việt Nam được ghi lại một cách đầy đủ.¹⁷ Cùng với tra tấn, bạo hành, đe dọa tính mạng và tra tấn thành viên gia đình là những thủ thuật được công an sử dụng để ép cung. Bạo hành dã man cũng được ghi nhận, với một số nhân chứng nói rằng họ bị đánh đập dã man để lấy lời khai, trong một số trường hợp họ bị buộc phải khai nhận những tội mà bản thân không phạm phải.¹⁸

Chiến dịch chống tra tấn tại Việt Nam (CAT-VN) cho biết: “Trong khi bị biệt giam, nhiều tù nhân lương tâm có nguy cơ bị công an tra tấn, xâm hại về thể xác và tâm lý để cưỡng bức lấy thông tin và lời khai của họ.”¹⁹

Báo cáo về Việt Nam của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ vào năm 2018 viết: “Nhiều nhà hoạt động cho biết công an đánh đập tù nhân chính trị để lấy lời khai hoặc sử dụng các biện pháp khác để dụ dỗ họ ghi lại lời khai trên giấy, bao gồm xúi dục bạn tù đánh đập họ hoặc hứa hẹn đãi ngộ nếu khai nhận.”²⁰

Người Thượng là một nhóm sắc dân bản địa có một thành viên là nạn nhân của bức cung được được liệt kê trong báo cáo này. Theo một báo cáo về Việt Nam năm 2018 của tổ chức Theo dõi Nhân quyền (Human Rights Watch- HRW), người Thượng “đối mặt với kiểm duyệt, đe dọa, bắt giữ tùy tiện và ngược đãi bởi lực lượng công an.” Báo cáo cũng nói thêm rằng một số người Thượng theo đạo Kito giáo bị buộc phải công khai từ bỏ niềm tin tôn giáo.”²¹

ĐƯA LỜI THÚ TỘI LÊN TRUYỀN HÌNH



Các chương
trình phát
sóng



Ảnh chụp lại màn hình từ 16 người “thú tội” được xét đến trong nghiên cứu (theo chiều từ trên xuống, từ trái qua phải): Nguyễn Văn Hóa, Lê Thị Công Nhân, William Nguyễn, Lê Đình Doanh, Y Joi Bkrông, Nguyễn Văn Đông, Lê Công Định, Trịnh Xuân Thanh, Trần Anh Kim, Trần Thị Xuân, Nguyễn Văn Đài, Lê Đình Quang, Nguyễn Văn Thanh, Lê Đình Công, Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (Mẹ Nấm), và Bùi Thị Nổi

Năm	Họ và tên	Giới tính	Quốc tịch, sắc tộc	Xuất thân	Nơi quay phim	Dạng “thủ tội”	Kênh phổ biến
2007	Nguyễn Văn Đài	Nam	Kinh	NBVNQ	Trại giam	HĐ	VTV
2007	Lê Thị Công Nhân	Nữ	Kinh	NBVNQ	Trại giam	HĐ	VTV
2009	Lê Công Định	Nam	Kinh	NBVNQ	BT	HĐ, XL, HK, NT	Nhân dân Online
2009	Trần Anh Kim	Nam	Kinh	NBVNQ	BT	HĐ, CM, NT, NN, BO	DLV
2017	Nguyễn Văn Hoá	Nam	Kinh	NBVNQ	BT	HĐ, NT, XL, HK, CM, NN, CB	Hà Tĩnh TV
2017	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	Nữ	Kinh	NBVNQ	BT	CM, NT, BO, XL	Thông tin chống phản động
2017	Trịnh Xuân Thanh	Nam	Kinh	Cựu quan chức	BT	NT, XL, PB	VTV
2017	Y Joi Bkrong	Nam	Thượng	NBVNQ	BT	HĐ, PB,	An ninh TV
2017	Trần Thị Xuân	Nữ	Kinh	NBVNQ	Trại giam	HĐ, CM, XL, NT, KH, CB	Hà Tĩnh TV
2018	William Nguyen	Nam	Hoa Kỳ	NBVNQ	BT	CM, XL, NT	HTV9
2019	Nguyễn Văn Đông	Nam	Kinh	Dân thường	Trại giam	HĐ	YouTube
2019	Nguyễn Văn Thanh	Nam	Kinh	NBVNQ	Trại giam	HĐ, NT, XL, KH	Quảng Bình News
2020	Bùi Thị Nổi	Nữ	Kinh	NBVNQ	BT	BT, HĐ, NT	VTV
2020	Lê Đình Công	Nam	Kinh	NBVNQ	Trại giam	BT, HĐ, NT	VTV
2020	Lê Đình Quang	Nam	Kinh	NBVNQ	BT	BT, HĐ, CM	VTV
2020	Lê Đình Doanh	Nam	Kinh	NBVNQ	Trại giam	BT, HĐ	VTV

Nam/Nữ

Nam giới/Nữ giới

QT (Quốc tịch)

Xuất thân

NBVNQ – Người bảo vệ nhân quyền

BC (Bối cảnh)

TG- Trại giam (mặc quần áo tù, hoặc ngồi gần công an)

BT- Bình thường (mặc quần áo dân sự, công an không có mặt trong cảnh quay)

Mô tả lời thú tội

HĐ- mô tả hoạt động

NT- nhận tội, tự phê phán bản thân

XL- bày tỏ hối hận/ hoặc xin lỗi

KH - mong được tha thứ hoặc được hưởng hoan hỉ

CM – thừa nhận hành vi chống chính quyền, nhà nước Việt Nam

NN – thừa nhận có liên hệ với thế lực nước ngoài

BO– bày tỏ sự biết ơn với đảng, chính quyền

PB – có lời khai phản bác cáo buộc từ chính quyền nước ngoài, các tổ chức NGO

BT – buộc tội người khác

KB- khuyên bảo người khác

số trường hợp thú tội trên truyền hình

Có **21** trường hợp thú tội trên truyền hình được nhóm nghiên cứu tìm ra và ghi nhận từ năm 2007, trong đó **16** trường hợp tìm thấy video.

Trong 16 trường hợp này:

- Có 12 nạn nhân nam và 4 nạn nhân nữ
- Có 14 người bảo vệ nhân quyền (NBVNQ), được báo cáo định nghĩa là các cá nhân tham gia vào hoạt động bảo vệ nhân quyền bao gồm thực hành pháp luật, tham gia hoạt động, tham gia biểu tình, viết blog, hoặc cố gắng chống lại cưỡng chế đất, và bị bắt hoặc tình nghi đã bị bắt vì những hoạt động này. Trong nghiên cứu này, NBVNQ bao gồm luật sư, nhà hoạt động, blogger, người dân làng chống lại cưỡng chế đất và một mục sư tin lành.
- Trong **2** nạn nhân không phải là người bảo vệ nhân quyền: một nạn nhân là chủ tịch hội đồng quản trị của một công ty thuộc PetroVietnam (người bị buộc tội tham nhũng) và một nông dân (người bị buộc tội giết người hàng loạt).
- Chỉ có **1** nạn nhân là người có quốc tịch nước ngoài (người Mỹ gốc Việt).
- Có 1 nạn nhân thuộc nhóm sắc tộc người Thượng.
- Phần lớn NBVNQ bị kết tội theo **Điều 88**²²(tuyên truyền chống lại nhà nước xã hội chủ nghĩa) hoặc **Điều 79**²³ (hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân).
- 2017 là năm ghi nhận nhiều trường hợp thú tội trên truyền hình nhất, với 5 trường hợp chỉ trong vòng một năm. Hai trường hợp được dư luận quan tâm là nhà hoạt động Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (blogger Mẹ Nấm), trường hợp đã gây ra một làn sóng phẫn nộ quốc tế sau khi bà bị bắt giữ; và cựu Chủ tịch Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) Trịnh Xuân Thanh, trường hợp đã trở thành tâm điểm truyền thông khi ông này bị bắt cóc tại Đức bởi mật vụ Việt Nam.

Để xem 16 lời thú tội trên truyền hình, vui lòng truy cập đường link ở Phụ Lục II.

thủ tội cưỡng bức trên truyền hình, báo chí và luật pháp

Bộ luật Hình sự và quyền được tiếp cận luật sư, xét xử công bằng, không bị tra tấn và không tự tố giác

Một số luật Việt Nam cho thấy việc phát sóng lời khai cưỡng bức của người bị giam là tội hình sự, chẳng hạn như BLHS và Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS), đều có hiệu lực từ 1/1/2018 sau khi được sửa đổi vào năm 2015.

Điều 10 của BLTTHS và Điều 374 của BLHS có quy định cấm “cưỡng bức lấy lời khai.”²⁴

“Người nào trong hoạt động tố tụng mà sử dụng thủ đoạn trái pháp luật ép buộc người bị lấy lời khai, người bị hỏi cung phải khai ra thông tin liên quan đến vụ án, vụ việc, thì bị phạt tù từ 6 tháng cho đến 36 tháng.”

Án phạt có thể lên tới 7 năm trong một số trường hợp bao gồm phạm tội hai lần trở lên, sử dụng tra tấn, nhục hình, hoặc sử dụng “thủ đoạn tinh vi xảo

đã có hiệu lực pháp luật.”

Điều 60(d) của BLTTHS quy định quyền được im lặng. Bị can có quyền:

“trình bày lời khai, trình bày ý kiến, không buộc đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận mình có tội”

Quyền tương tự áp dụng cho người bị giam giữ trong trường hợp khẩn cấp (Điều 58) cũng như những người bị tạm giữ (Điều 59) và bị cáo đang chờ xét xử (Điều 61:2h).

Cần phải nhấn mạnh rằng vì không có một cơ quan giám sát độc lập những hành vi của công an trong quá trình thẩm vấn và điều tra nên những điều luật này không có tác dụng trên thực tế.

Thêm vào đó, Điều 11 cũng bảo vệ danh dự và nhân phẩm của pháp nhân. Không thể chối cãi rằng, ép buộc thủ tội công khai trước khi xét xử là

CƯỖNG BỨC TRƯỚC CAMERA Thủ tội trên truyền hình ở Việt Nam

quyết” để lấy lời khai; và phạt tù trên 20 năm nếu dẫn tới “làm oan người vô tội.”

Việt Nam đã ký Công ước chống Tra tấn và Trừng phạt hoặc Đối xử tàn nhẫn, Vô nhân đạo làm mất phẩm giá khác, và bị ràng buộc pháp lý với những hình thức ngược đãi thân thể (Điều 16) theo định nghĩa tra tấn. Điều 373 của BLHS đưa ra mức án phạt nặng với hành vi tra tấn, đặc biệt nếu sử dụng tra tấn trong quá trình thẩm vấn tố tụng hình sự.

Tuy nhiên, viện kiểm sát độc lập không tồn tại ở Việt Nam, để tố cáo bị tra tấn, nạn nhân phải có trách nhiệm cung cấp bằng chứng chứng minh hành động tra tấn đã xảy ra. Quá trình chứng minh gặp nhiều khó khăn vì quyền được tiếp cận luật sư của người bị giam giữ không được đảm bảo, do vậy Điều 10 và Điều 374 cấm “cưỡng bức lấy lời khai” không có hiệu lực trên thực tế.

Thủ tội trên truyền hình vi phạm những điều khoản bảo vệ trong BLTTHS.²⁵ Điều 13 liên quan tới nguyên tắc suy đoán vô tội.

“Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự, thủ tục do bộ luật này quy định và có bản án kết tội của Tòa án

vi phạm phẩm giá con người.

“Mọi hành vi xâm phạm pháp luật, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản của cá nhân, xâm phạm danh dự, uy tín, tài sản của pháp nhân đều bị xử lý theo pháp luật”

Điều 15 của BLTTHS giới hạn cán bộ điều tra chỉ được sử dụng các “biện pháp hợp pháp” để xác định sự thật. Rõ ràng, điều luật này không cho phép cưỡng bức thủ tội trước công chúng, đặc biệt là trong trường hợp bị biệt giam và không được tiếp cận luật sư.

Quyền tiếp cận luật sư cần được xét đến khi nghiên cứu về thủ tội cưỡng bức trên truyền hình. Về quyền được tiếp cận luật sư, khoản 1 Điều 73 của BLTTHS quy định rằng người bào chữa có quyền “gặp, hỏi người bị buộc tội” trong khi khoản 1b của Điều 73 bổ sung rằng luật sư có thể mặt trong quá trình lấy lời khai, hỏi cung người bị bắt, người bị tạm giữ, và bị can trong quá trình thẩm vấn và được hỏi người bị bắt, người bị tạm giữ và bị can. Điều này được quy định thêm trong khoản 3c của Điều 83. Khoản 1d của Điều 73 cho biết thêm rằng luật sư/người tư vấn pháp luật cần được thông báo về thời gian và địa điểm thẩm vấn.

Người bị giam giữ, bao gồm cả người bị tạm giam được quyền tiếp cận luật sư ngay khi “có mặt tại trụ sở của Cơ quan điều tra hoặc đơn bị được giao nhiệm vụ tiến hành điều tra” (Điều 74). Tuy nhiên, phần sau của điều khoản này cho phép một ngoại lệ là trường hợp liên quan tới an ninh quốc gia. Viện trưởng Viện kiểm soát có thẩm quyền quyết định để người bào chữa tham gia tố tụng, điều này trao cho viện trưởng Viện kiểm soát quyền ngăn chặn tiếp cận luật sư.

Thủ tội cưỡng bức trên truyền hình thường có sẵn kịch bản và do đó là bằng chứng sai lệch. Điều 375 của BLHS quy định án phạt nặng với tội làm sai lệch bằng chứng, hồ sơ vụ án, diễn hình trong trường hợp hành vi này dẫn đến án oan sai. Tương tự, BLHS cấm ép buộc bị cáo hoặc bất cứ ai liên quan đến quá trình tố tụng hình sự đưa ra bằng chứng hoặc lời khai thiếu trung thực.

Bất cứ công bố lời khai nào được lấy từ bị cáo trong quá trình thẩm vấn, bao gồm nội dung ghi âm, ghi hình có âm thanh được coi là bằng chứng trong phiên tòa xét xử (khoản 2a, 2b, 2c của Điều 308 và Điều 313 của BLTTHS). Nếu bị cáo có bất cứ lời khai nào trái ngược với nội dung thú tội do bị cưỡng bức phải thực hiện, thì đây có thể là cơ sở để tiếp tục truy cứu trách nhiệm hình sự (Điều 466 BLTTHS) nếu tòa tuyên bố bị cáo đã đưa ra khai bao gian dối.

luật báo chí, quyền riêng tư và nghĩa vụ của người làm báo

Khác với Trung Quốc, báo chí Việt Nam thường không trực tiếp tham gia cưỡng bức nạn nhân thú tội, phần lớn công an cung cấp cho báo chí đoạn phim thô quay lại trong quá trình thẩm vấn, hoặc video dàn dựng cảnh giống cảnh thẩm vấn để đăng tải. Tuy nhiên, báo chí có thể đã tiếp tay trong một số ít trường hợp, ví dụ thông qua sự có mặt của phóng viên hoặc trợ giúp sản xuất hậu kỳ.

Những nội dung này được đăng tải trên báo đài dưới dạng tin tức thời sự thường ngày, và thường chỉ phản ánh quan điểm từ phía công an, do vậy chúng ta cần phải đánh giá trách nhiệm của báo chí trong phát hành những thú tội cưỡng bức này dưới góc nhìn của Luật Báo chí Việt Nam (LBC)²⁶ và Nghị định 51/2002/ND-CP²⁷ quy định thi hành LBC. Bản sửa đổi mới nhất của LBC bắt đầu có hiệu lực vào đầu năm 2017. Điều 3.5 và 3.6 của

LBC liệt kê “báo hình” và “báo điện tử” thuộc thẩm quyền luật này, theo đó bao gồm cả chương trình phát sóng trên TV và các video được đăng tải trực tuyến.

Báo chí được quy định có hai nhiệm vụ chính là: “cung cấp thông tin trung thực về tình hình đất nước và thế giới” và “tuyên truyền, phổ biến, góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà Nước” (LBC, Điều 4.2a và 4.2b). Mọi hoạt động báo chí được quản lý bởi Nhà nước, cụ thể Bộ Thông tin và Truyền thông đảm nhiệm (LBC, Điều 7.1 và 7.2) phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam (hội do nhà nước kiểm soát) cùng nhà nước giám sát báo chí (LBC, Điều 8). Bất cứ vi phạm trong lĩnh vực báo chí có thể bị xử phạt thông qua cảnh cáo, phạt tiền, thu hồi giấy phép xuất bản, đình bản tạm thời hoặc

đài truyền hình

Thú tội trên truyền hình được xét trong nghiên cứu này được phát sóng các kênh truyền hình mặt đất, online và thậm chí trên nền tảng lưu trữ video của bên thứ ba.

Đài truyền hình Việt Nam (VTV) là đài truyền hình lớn nhất Việt Nam và thuộc sở hữu nhà nước. VTV cung cấp dịch vụ tin tức và thời sự miễn phí với hàng chục triệu người xem. Đài truyền hình này đã phát sóng hai nội dung nhận tội được quan tâm nhất mà báo cáo xét đến bao gồm: cựu chủ tịch tập đoàn dầu khí Trịnh Xuân Thanh, người bị bắt cóc tại Đức, và bốn người bị can trong vụ việc tại Đồng Tâm, nơi xảy ra cái chết của ba sỹ quan công an.

VTV là hệ thống truyền hình toàn quốc duy nhất và cũng đồng thời là kênh thời sự quan trọng nhất của Việt Nam. Phát sóng lời khai này trên VTV cho thấy tính nghiêm trọng của vụ án dưới con mắt của chính quyền.

Một đài truyền hình nhà nước khác là Tập đoàn Truyền thông Đa phương tiện Việt Nam (Tập đoàn truyền hình Việt Nam hay VTC), đơn vị đã phát sóng hai lời khai vào năm 2007, mốc thời điểm đầu tiên tính trong báo cáo này. Các đài truyền hình tỉnh với hàng triệu khán giả bao gồm HTV9 (thuộc quản lý chính quyền thành phố Hồ Chí Minh), Đài phát thanh và truyền hình Quảng Bình (thuộc quản lý chính quyền tỉnh Quảng Bình), Hà Tĩnh Điện tử (thuộc quản lý chính quyền tỉnh Hà Tĩnh). Lời khai của các bị can được phát sóng trên các kênh truyền hình tương ứng với địa phương họ bị giam giữ.

Một số lời thú tội còn lại được phát sóng bởi các kênh truyền hình theo chủ đề với quy mô nhỏ và có ít khán giả hơn. Những kênh này bao gồm An Ninh TV- kênh truyền hình do Bộ Công an quản lý, từng phát sóng lời thú tội của ông Y Jôi Bkrông, một mục sư Tin Lành người Thượng; kênh báo điện tử trực tuyến của Đảng Cộng sản Việt Nam Nhân Dân Online; và hai kênh không chính thống có nội dung ủng hộ Đảng Cộng sản Việt Nam là Dư Luận Viện (DLV) và kênh truyền hình Thông tin chống phản động có lượng giả lên tới khoảng vài nghìn. DLV tập trung vào truyền thông các tài liệu ủng hộ chính quyền và đánh phá các quan điểm bất đồng trên mạng xã hội. Kênh này xuất bản và sản xuất video, duy trì một website, và có nhận tài trợ từ nhà nước.³⁰

Một tài khoản không rõ danh tính đã tải lên Youtube lời khai của Nguyễn Văn Đông, bị can tội giết người. Có thể thấy công an đã tham gia quay lại cảnh thú tội này.

tịch thu giấy phép trong hoạt động báo chí (LBC, Điều 59), được mở rộng và làm rõ tại Nghị định 51/2002/ND-CP cũng như tại một nghị định khác theo Điều 8, khoản 2d, 3e, 3g của một nghị định khác (Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực báo chí và xuất bản 2013).²⁸

Điều 9 liệt kê một số hành động được tính là vi phạm LBC. Đáng chú ý, Điều 9.8 cấm “Cung cấp thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm cá nhân; quy kết tội danh khi chưa có bản án của tòa án.” Theo đó, rõ ràng việc phát sóng những lời khai cưỡng bức là phạm luật.

Điều 5.3 của Nghị định 51/2002/ND-CP cũng ghi rõ rằng báo chí không được xuất bản hình ảnh “ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của cá nhân đó, ngoại trừ [ảnh thông tin] các cuộc họp công khai, sinh hoạt tập thể, hoặc các cuộc xét xử công khai của Tòa án, vv.”

Nhà báo được quyền khước từ tham gia biên soạn hoặc thể hiện tác phẩm báo chí trái với quy định của pháp luật (Điều 25:2 e). Những ấn phẩm, tác phẩm vi phạm những điểm được liệt kê tại Điều 9 được coi là những sản phẩm báo chí vi phạm pháp luật, phóng viên không bị trừng phạt vì từ chối tham gia vào những tác phẩm này.

Các tổ chức, cá nhân có quyền từ chối cung cấp thông tin cho báo chí trong những trường hợp mà thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc đang chờ xét xử (LBC, Điều 38:2b), dù họ không bị cấm không được cung cấp thông tin. Tuy nhiên, Nhà nước có thể cung cấp thông tin nếu thông tin có lợi cho quá trình điều tra và ngăn chặn tội phạm. Điều 38:3 viết thêm rằng đối với những vụ án đang trong quá trình điều tra, truy tố mà chưa được xét xử, báo chí, báo chí có quyền xuất bản thông tin theo các nguồn tài liệu của mình, nhưng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin.

luật quốc tế và các quyền được bảo vệ cơ bản

Hành động phát sóng lời khai trước khi tòa xét xử là việc làm vi phạm quyền được xét xử công bằng được ghi nhận trong Tuyên ngôn Nhân quyền Phổ quát (UDHR), mà Điều 11 nêu rõ rằng “mọi người, nếu bị cáo buộc hình sự đều có quyền được coi là vô tội cho đến khi được chứng minh là phạm tội theo pháp luật, tại một phiên tòa xét xử công khai, nơi mà người đó được đảm bảo những điều kiện cần thiết để bào chữa cho mình.”²⁹ Quyền được xét xử công bằng là một phần của luật tập quán quốc tế và có tính ràng buộc pháp lý đối với Việt Nam.

Điều 14 của Công ước quốc tế về quyền dân sự chính trị (ICCPR) ra đời năm 1976 và đã được Việt Nam phê chuẩn năm 1982 và do vậy có tính ràng buộc pháp lý với Việt Nam, bảo vệ quyền được xét xử công bằng và đề cập cụ thể tới những quyền quan trọng sau đây:

“1. Mọi người đều bình đẳng trước tòa án và cơ quan tài phán. Mọi người đều có quyền được xét xử công khai bởi một tòa án có thẩm quyền, độc lập, không thiên vị và được lập ra trên cơ sở pháp luật.

(...)

2. Người bị cáo buộc phạm tội hình sự có quyền được coi là vô tội cho tới khi hành vi phạm tội của người đó được chứng minh theo pháp luật.”

Bên cạnh nguyên tắc xét đoán vô tội, Điều 14 của ICCPR nhấn mạnh không ai bị buộc phải đưa ra “lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận là mình có tội,” do đó được bảo đảm quyền không tự tố giác.³⁰

Nghị quyết Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc 2003/39 về tính trung thực của hệ thống tư pháp cũng “nhấn mạnh tính quan trọng rằng mọi người bị cáo buộc phạm tội hình sự có quyền được coi là vô tội cho đến khi hành vi phạm tội của người có được chứng minh theo pháp luật ở phiên tòa công khai mà người đó có tất cả những điều kiện cần thiết để bào chữa cho mình.”

Phát sóng lời khai cưỡng bức không chỉ vi phạm quyền tự do căn bản của người bị hại. Cưỡng bức, ép buộc và vi phạm về nhân quyền gắn với hành động này vi phạm các quyền đi kèm trong UDHR và ICCPR, cũng như một số văn kiện quốc tế khác. Một sự thật là nạn nhân bị cưỡng bức lên truyền hình thú tội thường không được tiếp cận luật sư khi bị giam giữ, điều này tiếp tục vi phạm quyền được xét xử công bằng.

Quyền của người bị giam hay cầm tù “được luật sư của mình đến thăm, được trao đổi ý kiến và liên lạc không bị chậm trễ hay bị kiểm duyệt và phải hoàn toàn bí mật, với luật sư của mình, không bị trì hoãn hay thay thế,”³¹ trừ những trường hợp đặc biệt do pháp luật và các quy chế hợp pháp quy định cụ thể. Tuy nhiên, các tiêu chuẩn quốc tế cũng nói thêm rằng “việc liên lạc của người tạm giam với thế giới bên ngoài, đặc biệt là với gia đình hay luật sư của người đó đều không bị khước từ vì bất cứ lý do gì trong vòng một vài ngày.”³²

Tiêu chuẩn tư pháp quốc tế

Trên thực tế, hệ thống tư pháp Việt Nam không tôn trọng và đảm bảo nhiều quyền và quyền tự do căn bản nhất mà công dân Việt Nam đáng lẽ được hưởng, nhận tội cưỡng bức trên truyền hình vi phạm nhiều thông lệ và tập quán quốc tế nêu trong các văn kiện luật pháp khác nhau (như các nghị quyết Liên Hợp Quốc, hiến chương, và tuyên bố, vv.)

Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc (UNHRC) phán quyết rằng quyền được xét xử công bằng là “yếu tố quan trọng nhằm bảo vệ nhân quyền và như một biện pháp để bảo vệ pháp quyền.”

Ví dụ, trong Điều 2, Hiến chương Phổ quát của người Thẩm phán được ban hành vào ngày 17/11/1999 bởi các hiệp hội thành viên thuộc Hiệp hội Thẩm phán Quốc tế như “các quy tắc tối thiểu chung” mà mọi hệ thống tư pháp cần phải tôn trọng, viết rằng:

“... luật pháp phải đảm bảo tính độc lập của tư pháp bằng cách thành lập và bảo vệ phòng tư pháp thực sự độc lập với quyền lực của nhà nước. Thẩm phán là người nắm giữ cơ quan này, được phép thực hành quyền lực tư pháp mà không có áp lực xã hội, kinh tế, và chính trị, độc lập với các thẩm phán khác và các cơ quan trong hệ thống tư pháp.”

Phát sóng lời khai cưỡng bức nhằm quy chụp người bị giam giữ là có tội dẫn đến hệ lụy về chính trị và xã hội. Điều 4 của tuyên ngôn cũng cấm

“đưa ra, cố gắng đưa ra mệnh lệnh, hay chỉ đạo dưới bất cứ hình thức nào, có thể ảnh hưởng tới các quyết định tư pháp của thẩm phán, trừ trong trường hợp cụ thể là ý kiến của tòa án có thẩm quyền cao hơn trong quá trình thẩm định phán quyết của tòa án cấp dưới.” Có thể khẳng định một lần nữa, khi phát sóng lời thú tội cưỡng bức, Bộ Công an đã tự đưa ra phán quyết được định đoạt sẵn dựa trên nội dung của lời nhận tội cưỡng bức được phát sóng. Độc lập tư pháp cũng được nhìn nhận trong Nguyên tắc Bangalore về Đạo đức Tư pháp.

Nghị quyết của Đại Hội Đồng Liên Hợp Quốc 40/32 vào ngày 29/11/1985 và 40/146 vào ngày 13/12/1985 phê duyệt Các Nguyên tắc Cơ bản về “Tính Độc lập trong tư pháp,” các khuyến nghị được thông qua bởi Hội Nghị Liên Hợp Quốc lần thứ 9 về “Phòng chống tội phạm và Đối xử với Tù nhân”, được tổ chức tại Cairo từ ngày 29/4 đến ngày 8/5 năm 1995 về “tính độc lập và khách quan của tư pháp và hoạt động thích đáng của dịch vụ pháp lý và tổ tụng trong lĩnh vực tư pháp hình sự,” cũng bao gồm một số nguyên tắc mà chính quyền Việt Nam vi phạm khi phát sóng lời khai cưỡng bức trên truyền hình, và khi phán xử những người được đưa lên truyền hình.

Quyền không bị tra tấn

Một hệ thống tư pháp hình sự phụ thuộc vào lời khai, lời nhận tội sẽ làm khai gia tăng nguy cơ xảy ra tra tấn, đẩy nhiều nạn nhân bị cưỡng bức mất tích hoặc bị biệt giam vào tình trạng đặc biệt nguy hiểm. Tra tấn là một vi phạm nhân quyền khủng khiếp và không có một ngoại lệ nào có thể biện minh cho hành vi này, và trong một số điều kiện cụ thể, tra tấn có thể được coi là tội ác chống lại loài người. Trong trường hợp lời khai có được thông qua tra tấn, phát sóng lời khai cưỡng bức trên truyền hình gắn liền với cưỡng bức tâm lý và thân thể, mặc dù Việt Nam đã phê chuẩn Công ước chống Tra tấn (CAT) vào năm 2015.

Điều 15 của CAT nêu rằng mỗi quốc gia thành viên phải “đảm bảo rằng bất kỳ lời khai nào được đưa ra là kết quả của tra tấn sẽ không được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tiến trình tố tụng nào, trừ khi để làm bằng chứng chống lại người bị cáo buộc là đã thực hiện những hành động tra tấn để có được lời khai đó.”³³ Nói theo cách khác, lời khai hoặc nhận tội cưỡng bức thông qua quá trình tố tụng hoặc được đưa lên đài báo sẽ không được sử dụng trong bất cứ trường hợp, với bất cứ mục đích nào ngoài mục đích làm bằng chứng chống lại kẻ đã thực hiện tra tấn.

Báo cáo viên đặc biệt về Tra tấn và các hình phạt, đối xử tàn bạo, vô nhân đạo và hạ nhục phẩm giá con người cho rằng những hành động

tra tấn bao gồm đánh đập, làm ngạt hơi, gây khó chịu bằng tiếng ồn và ánh sáng, và “không cho nghỉ ngơi, ngủ, ăn uống, vệ sinh sạch sẽ hoặc chăm sóc y tế trong thời gian dài”. Thêm vào đó, năm 2011, Báo cáo viên đặc biệt nhận thấy rằng dù hình thức kỷ luật bằng biệt giam không phải là tra tấn (Điều 1), hình thức này vi phạm Điều 16 (giải thích và lên án³⁴ các hành vi tiêu cực nằm ngoài định nghĩa tra tấn- theo đó biệt giam được xếp vào ngược đãi, nhưng không phải tra tấn). Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc đã lập lại nhìn nhận này trong những năm gần đây. Vào năm 2015, Đại Hội đồng đã thông qua một phiên bản sửa đổi các Quy tắc tối thiểu của Liên Hợp Quốc về đối xử với tù nhân (Quy tắc Mandela). Quy tắc Mandela thắt chặt những hạn chế và đưa ra khuyến nghị rằng biệt giam “chỉ được sử dụng trong trường hợp đặc biệt khi không còn cách nào khác, diễn ra trong thời gian ngắn nhất có thể.”³⁵

Báo cáo viên đặc biệt về Tra tấn chỉ ra rõ ràng rằng theo Điều 1 của CAT, biệt giam trước khi xét xử trong quá trình điều tra được coi tra tấn nếu biệt giam được dùng vào mục đích lấy thông tin hoặc lời khai của người bị giam.³⁶

Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc (UNHRC) phán quyết rằng quyền được xét xử công bằng là “yếu tố quan trọng nhằm bảo vệ nhân quyền và như một biện pháp để bảo vệ pháp quyền.” Lấy lời khai cưỡng bức không chỉ vi phạm quyền con người căn bản mà còn là hành vi phá hoại pháp quyền.

dữ liệu thú tội trên truyền hình năm 2007 từ wikileaks

Hai đoạn phim thú tội trên truyền hình của ông Nguyễn Văn Đài và bà Lê Thị Công Nhân vào năm 2007 là chủ đề của bức điện tín từ Đại Sứ quán Mỹ tại Hà Nội gửi tới Ngoại trưởng Hoa Kỳ với tựa đề “Chính quyền gia tăng tuyên truyền chống lại người tù bất đồng chính kiến,” được Wikileaks đăng tải vài năm trước.³⁷ Vì phần lớn dữ liệu trong nghiên cứu này là những đoạn phim không đầy đủ được đăng tải trên các nền tảng lưu trữ video của bên thứ ba, cho nên bức thư này là một nguồn giá trị cho ta một cái nhìn bao quát về nội dung đầy đủ từng được phát sóng trên truyền hình.

Những ý chính trong đoạn đoạn điện tín bị rò rỉ là:

- Lời thú tội được phát sóng dạng “ phóng sự truyền hình dài.”
- Trong phần trả lời chỉ trích từ Hoa Kỳ về tình hình nhân quyền Việt Nam, biên tập viên thời sự khẳng định rằng Việt Nam tôn trọng nhân quyền và người bị giam giữ được xử lý theo quy định pháp luật.
- Trong đoạn nhận tội, ông Nguyễn Văn Đài đã khóc và thừa nhận đã nhận tiền của các tổ chức chống chính quyền Việt Nam có trụ sở nước ngoài (cảnh này không được tìm thấy trong clip mà chúng tôi có được. Ông Nguyễn Văn Đài phủ nhận chi tiết này trong một cuộc phỏng vấn phục vụ cho nghiên cứu).
- Ông Nguyễn Văn Đài đề cập rằng ông đã nhận tiền từ Mỹ, nhưng không ám chỉ rằng đã nhận tiền từ chính quyền Hoa Kỳ.
- Chính quyền Việt Nam cho Đại Sứ quán Hoa Kỳ xem những lời khai này để thuyết phục họ rằng đàn áp người bất đồng chính kiến cần thiết cho ổn định và tăng trưởng kinh tế. “Chế độ đang trục lợi bằng cách nhắm vào mối quan tâm hàng đầu của nhân dân Việt Nam -là ổn định và tăng trưởng kinh tế liên tục-- đồng thời quy chụp những người bị bắt giữ có liên quan tới âm mưu của thế lực chống đối nước ngoài nhằm gây bất ổn tại Việt Nam.”
- Bức điện tín viết rằng tường thuật viên thời sự dùng lời lẽ rất thận trọng, tránh ám chỉ chính quyền Hoa Kỳ có liên hệ tới những người bất đồng chính kiến. Cấp lãnh đạo chớp bu trong chính quyền Việt Nam muốn tránh “ác quỷ hóa” Mỹ vì họ ý thức được rằng điều này sẽ gây ra tổn hại nghiêm trọng cho mối quan hệ song phương vốn vô cùng quan trọng này.
- Một “cư dân” nơi ông Nguyễn Văn Đài sinh sống buộc tội ông Đài là “thành phần phản động”
- Biên tập viên thời sự mô tả bà Lê Thị Công Nhân là “đối tượng ngoan cố.”
- Trong chương trình thời sự, cả hai đều bị mô tả là có tội dù họ chưa ra tòa trong thời gian phát sóng.
- Một vài ngày sau khi lời nhận tội được phát sóng, cả hai nạn nhân bị xét xử, kết tội, và tuyên án lần lượt là 5 năm tù (với ông Nguyễn Văn Đài) và 4 năm tù (với bà Lê Thị Công Nhân).

kết quả

Hình ảnh

Nhìn bề ngoài, nội dung thú tội cưỡng bức trên truyền hình của Việt Nam được sản xuất khá thô sơ- thường được quay bằng camera loại cầm tay, khiến đoạn phim thường bị rung và có âm thanh kém. Trong một vài trường hợp, nạn nhân nói liền một mạch không nghỉ, thường trong khoảng hơn 2 phút (trường hợp của ông Lê Công Định, ông Trần Anh Kim và ông Nguyễn Văn Hóa). Các đoạn phim này không được biên tập, hoặc chỉ được biên tập một cách sơ sài. Nghiên cứu nhận thấy rằng các đoạn phim thú tội trên truyền hình từ năm 2017 trở nên “tinh xảo hơn,” ví dụ lời khai của bà Trần Thị Xuân được “chắp ghép” với hình ảnh tĩnh từ quá trình hoạt động của bà.

Trong một vài trường hợp, nạn nhân chỉ đọc lại từ một tờ giấy và chi tiết này hoàn toàn được chiếu công khai. Ví dụ, ông Lê Công Định được quay khi đang đọc lời nhận tội từ một tờ giấy. Mẹ Nấm nói trong tư thế nghiêng mình giống như đang đọc từ một văn bản đặt ở góc khuất máy quay, hay chuyển động ánh mắt cho thấy bà Trần Thị Xuân đang dò chữ từ một văn bản khi nói. Cận cảnh của bản tường trình được quay lại trong ba trường hợp (ông Lê Công Định, ông Trịnh Xuân Thanh và ông Nguyễn Văn Thanh).

Phần lớn nạn nhân ngồi tại bàn làm việc trong đồn cảnh sát. Chỉ trong 2 video thú tội vào thời gian đầu tức năm 2007, nạn nhân mặc trang phục tù/ trại tạm giam (bộ quần áo kẻ sọc xanh trắng). Trong các nội dung thú tội tiếp đó, nạn nhân chỉ mặc quần áo thường dân. Xuất hiện trong hai cảnh khác nhau, ông Lê Đình Công mặc hai trang phục khác nhau- lần lượt là trong trang phục áo khoác màu kem, và trang phục áo phông màu đen. Trong một số trường hợp, nạn nhân được quay cùng với nhân viên công an (trường hợp của bà Trần Thị Xuân, ông Nguyễn Văn Thanh và bốn người dân Đồng Tâm). Đoạn phim thú tội Đồng Tâm có cảnh ông Lê Đình Công đang bị còng tay vào ghế, và ông Lê Đình Doanh bị hai viên công an áp giải.

So sánh với Trung Quốc

So với Trung Quốc, nội dung thú tội cưỡng bức trên truyền hình tại Việt Nam đơn giản hơn về mặt hình ảnh, nếu không tính những nội dung thú tội phát sóng trên đài truyền hình quốc gia VTV, cụ thể là video thú tội mới nhất vào năm 2020 (sự kiện Đồng Tâm).

Các đoạn phim thú tội của Việt Nam có hình ảnh, âm thanh, biên tập, và nội dung đi kèm thô sơ hơn so với sản phẩm của Trung Quốc. Tại Trung Quốc, lời thú tội thường được lồng thêm các nội dung

minh họa, có thể là hình ảnh, phỏng vấn đồng phạm và lời tường thuật của bình luận viên. Trong khi đó, các sản phẩm của Việt Nam thường chỉ giống như clip công an thẩm vấn bị can.

Thú tội trên truyền hình tại Việt Nam đơn giản hơn về mặt nội dung, không theo mô hình nhân vật thú tội chính và nhân vật phụ họa như ở Trung Quốc. Tại Trung Quốc, nhân vật phụ họa (những người bị xem là đồng phạm) xuất hiện trên truyền hình để tố cáo đối tượng (ở đây là người nhân vật thú tội chính), tiếp đó đến lượt nhân vật thú tội chính xuất hiện để tự buộc tội bản thân. Tuy nhiên trong một số trường hợp, các clip nhận tội tại Việt Nam có sự xuất hiện của nhân vật làm chứng phụ. Bức điện tín bị rò rỉ của Đại Sứ quán Hoa Kỳ để cập rằng trong đoạn phim nhận tội năm 2007, một “cư dân” xuất hiện cáo buộc ông Nguyễn Văn Đài là thành phần phản động, tuy nhiên chúng tôi không có clip gốc để xác thực điều này. Trong đoạn phim thú tội Đồng Tâm năm 2020, hai bị can buộc tội những người liên quan còn 2 cán bộ nhà nước lên truyền hình để lên án dân làng.

Bắt đầu từ năm 2017, các đoạn phim thú tội được phát trên chương trình thời sự trở nên trau chuốt, tinh xảo hơn. Ví dụ, một số ảnh tĩnh lấy từ quá trình hoạt động của bà Trần Thị Xuân (năm 2018) đã được chèn vào đoạn phim thú tội; trong trường hợp của ông William Nguyễn (năm 2018), người nhận tội được quay cận thận trên phông nền màu xanh và có cố gắng để đoạn phim giống tự nhiên chứ không chỉ đơn điệu là một buổi thẩm vấn của công an (vui lòng xem trang 22). Tính chuyên sâu của những lời thú tội về sự việc Đồng Tâm- một phóng sự truyền hình có quy mô và được phát sóng trên toàn cầu -cho thấy Đảng Cộng sản Việt Nam đang rất ráo riết kiểm soát dư luận. Trường hợp này giống như mô típ nhận tội đã từng rất phổ biến trên truyền hình Trung Quốc.



thủ tội trên truyền hình trong vụ đồng tâm

Tối ngày ngày 13/1, các lời thủ tội về vụ việc Đồng Tâm³⁸ được phát sóng trên chương trình Thời sự hàng ngày của kênh truyền hình VTV1. VTV1 là nguồn dữ liệu quý cho nghiên cứu này, vì VTV1 là kênh phát sóng các đoạn phim thủ tội gần đây nhất và những đoạn phim còn được lưu trữ tại website chính thức của VTV1, chứ không phải là một nền tảng lưu trữ của bên thứ ba.

Bối cảnh³⁹



Vài năm nay, người dân làng thôn Hoàn ở xã Đồng Tâm, phía nam Hà Nội trong tình trạng căng thẳng với chính quyền trong tranh chấp lô đất nông nghiệp 59 hécta tại đồng Sênh. Chính quyền cho rằng đã giao lô đất này cho quân đội để xây dựng sân bay quân sự nhưng người dân làng cho rằng đây là đất canh tác được dân làng sử dụng lâu năm và người dân làng phản nản họ không nhận được bồi thường thỏa đáng.

Tranh chấp đạt tới đỉnh điểm vào năm 2017 sau vụ dân làng bắt cóc 38 người thi thành công vụ bao gồm cả sĩ quan cảnh sát làm con tin. Tình trạng khủng hoảng chỉ chấm dứt khi chính quyền hứa hẹn sẽ không truy cứu trách nhiệm dân làng về việc bắt cóc và sẽ thẩm định lại vấn đề đất đai nếu dân làng chịu thả con tin.

Sớm ngày 9/1/2020, hàng ngàn cảnh sát được điều động tới thôn Hoàn để đàn áp sự phản kháng của người dân.

Nhân chứng nói đường truyền Internet bị cắt, và cảnh sát dùng hơi cay, lựu đạn cay và đạn nhựa tấn công dân làng. Nhân chứng cũng cho biết thêm rằng cảnh sát đánh người, kể cả phụ nữ và người già.

Cảnh sát cũng đột nhập vào nhà riêng và bắt chết ông Lê Đình Kinh, lãnh đạo dân làng đồng thời là một đảng viên lão thành 84 tuổi. Dẫn nguồn tin độc quyền của Bộ Công an, báo chí nhà nước viết rằng dân làng dùng bom xăng và dao phóng tấn công cảnh sát khiến 3 cảnh sát thiệt mạng. Hàng chục người, bao gồm người nhà của ông Kinh bị bắt giữ. Một vài ngày sau đó, bà Dư Thị Thành, vợ của ông Kinh xuất hiện trên một video được đăng tải trên mạng, kể lại bà bị tra tấn và bị ép buộc phải nói rằng chồng bà đã cầm trên tay lựu đạn.⁴⁰

Vào ngày 13/2, chỉ 4 ngày sau vụ giao tranh, 4 người làng bao gồm cả con trai, cháu trai, con gái nuôi và một người đàn ông là họ hàng của ông Kinh xuất hiện trên kênh truyền hình VTV1 để thủ tội là đã có hành vi bạo lực. Mặt họ bị bầm tím và có vết thương. Cả bốn người này đều bị buộc tội giết người.

Mở đầu phóng sự Đồng Tâm

Phóng sự về vụ việc Đồng Tâm bắt đầu vào phút thứ 27 trong chương trình thời sự 40 phút và kéo dài khoảng 10 phút, chiếm một phần đáng kể trong thời lượng phát sóng chương trình. Phóng sự được chia làm ba phần: tường niệm những sĩ quan cảnh sát đã bị thiệt mạng; buộc tội dân làng và ông Lê Đình Kinh (người bị bắn bởi lực lượng chức năng và được coi là chủ mưu dù thực tế ông Kinh đã cao tuổi và sức khỏe kém); và cuối cùng là 4 lời thủ tội.

Phát sóng bắt đầu với tin tức về đám tang của 3 sĩ quan cảnh sát đã chết trong vụ giao tranh tại Đồng Tâm. Ảnh của các sĩ quan cảnh sát này được công bố và tường thuật viên cho biết những người này sẽ được trao quân hàm vượt cấp để tường nhớ sự hy sinh và cống hiến của họ. Tường thuật viên lên án dân làng. Tiếp đến là một cảnh quan chức nhà nước, bao gồm đại diện của Quân đội Nhân dân Việt Nam đến thăm viếng gia đình tang quyến.

Xây dựng kịch bản buộc tội ông Lê Đình Kinh và dân làng



Người dân Đồng Tâm xuất hiện vào phút thứ 30. Màn hình phát sóng một đoạn video cũ có mặt một số người dân thôn Hoàn và ông Lê Đình Kinh bị gạch chéo đỏ trên mặt. Họ thề rằng sẽ dùng bất cứ phương tiện nào, kể cả bạo lực để bảo vệ đất. Tường thuật viên tố cáo ông Lê Đình Kinh là người chủ mưu tấn công cảnh sát vào rạng sáng ngày 9/1

Nội dung bốn lời thú tội

Người đầu tiên xuất hiện màn hình nhận tội là con gái nuôi của ông Lê Đình Kinh, bà Bùi Thị Nổi. Bà Nổi mặc áo phao màu đen, một chiếc áo phông màu xanh và có vết thâm đen hiện rõ bên mắt trái.

“Con Loan [một phụ nữ trong làng] với mấy người bỏ xe đạp ra đẩy ... thì mấy người bảo là bỏ xe để chặn xe oto khỏi chở người đi. Chị em tôi cũng có lúc hồ đồ và chúng tôi sai.”

Tiếp theo, phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Mỹ Đức được đưa lên sóng để lên án hành động tấn công lực lượng chức năng của dân làng. Sau đó là một số cảnh quay các vũ khí mà chính quyền cho là đã phát hiện ở thôn Hoàn, bao gồm nông cụ sắc nhọn, pháo, bom xăng tự chế bằng vỏ chai bia.

Ông Lê Đình Công, con trai của ông Lê Đình Kinh là người tiếp theo lên truyền hình thú tội. Ông Công mặc áo khoác màu trắng, cúi mặt trong quá trình khai nhận và có những vết trầy xước, thâm đen trên mặt. Phần tóc mái của ông Công được chải lên để khỏi vướng trán, nhưng trong cảnh sau một phần tóc rối đã rũ xuống trước mặt, điều này cho thấy phần thú tội không được quay liên tục.

“Tháng 11 năm 2019, tôi có đưa cho Nguyễn Quốc Tiến 33 triệu để mua lựu đạn, xăng thì được Mai Thị Phần mua về. Tôi, Nổi [Bùi Thị Nổi] và Đức [Bùi Thị Đức] là những người trực tiếp làm món xăng... tôi đóng xăng vào chai bia, tổng cộng được hơn 4 két [mỗi két 24 chai] .. tôi là người chỉ đạo mọi người để chuẩn bị vũ khí chống lại lực lượng chức năng khi có diễn biến xảy ra.”

Ông Lê Đình Quang, một người có họ hàng với ông Lê Đình Kinh là người tiếp theo lên nhận tội. Mặt ông cũng có vết bầm dập và trầy xước. Ông Quang mặc một chiếc áo phông xanh và chuyển động mắt cho thấy ông Quang đang đọc một thứ gì đó ở góc khuất màn hình.

“Ông Kinh có chỉ đạo mỗi người một việc. Có người thì đi mua xăng, có người thì đi mua lựu đạn, có người thì đi mua dao. Ông Công là người đứng đầu, sẵn sàng tấn công lực lượng chức năng khi lực lượng chức năng về tại xã Đồng Tâm.”



Kết thúc lời thú tội của ông Quang, màn hình chuyển tới cảnh quay cánh đồng tranh chấp và cảnh những người công nhân thi công đang xây tường rào, tường thuật viên giải thích vấn đề tranh chấp đất hoàn toàn theo quan điểm của chính quyền. Trong một đoạn phỏng vấn, trưởng công an huyện lên án hành vi tấn công cảnh sát vào đêm hôm đó của dân làng.

Ông Lê Đình Công xuất hiện một lần nữa trong phòng thẩm vấn, tay trái bị còng vào ghế và đối diện với hai viên cảnh sát đang ghi chép. Ông Công mặc trang phục màu đen.

“Lúc đầu là chúng tôi đã ném đá sau rồi ném bom xăng thì các lực lượng chức năng kêu gọi chúng tôi đầu hàng... chúng tôi không đầu hàng và tiếp tục ném đá và bom xăng vào các lực lượng chức năng. Qua mừng 8 vừa rồi thì chúng tôi cũng thấy là các hành vi của chúng tôi hoàn toàn sai trái.”

Người thú tội cuối cùng là ông Lê Đình Doanh, cháu nội ông Lê Đình Kinh. Ông Doanh mặc một chiếc áo màu phông màu xanh và có vết trầy xước trên mặt.

Ông Chức [his uncle] có sai tôi là châm lửa. Ông Chức có bảo tôi đẩy mạnh về phía đằng trước là được. Thì tôi có đẩy mạnh về phía đằng trước. Sau đó tôi đi xuống thì thấy ông Chức có đổ xăng 3 đến 5 lần gì đó và thấy cán bộ... có tiếng hét lên thì tôi biết là có cán bộ ở đó. Tôi có nghe ông Chức nói là

“Chết mày đi!”

Sau đó màn hình quay cảnh ông Chức bị còng tay và áp giải bởi hai viên cảnh sát, đi về phía dãy hành lang buồng giam.

Màn hình quay cảnh ông Lê Đình Quang một lần nữa, lần này ông mặc một chiếc áo may ô màu trắng loại có khuy ngực. Chuyển động mắt liên tục cho thấy ông Quang đang đọc từ một văn bản thảo sẵn.

“Sau khi đã xem trang Facebook cá nhân của những người như Lê Dũng Vova, Hồ Cương Quyết, Antoni Tuấn và Tuấn Đà Nẵng thì tôi hiểu họ là những người chống phá nhà nước và nhiều lần về gặp ông Lê Đình Kinh xin hồ sơ đất đai để viết trên trang cá nhân của mình. Tôi thấy những bài viết đó không đúng sự thật.”

Khép lại phóng sự, trường hợp thứ năm lên nhận tội là một người bị giam mặc một chiếc áo sơ phông xanh. Màn hình quay cảnh người này không nói và khóc trong quá trình thẩm tra.

Mục đích

Vì Đồng Tâm liên quan đến vụ bắt giữ con tin cảnh sát và vừa qua là cái chết của ba sĩ quan cảnh sát, đây là một sự vụ cực kỳ nhạy cảm đối với Đảng Cộng sản Việt Nam và rõ ràng đảng đang khẩn trương kiểm soát dư luận về vụ việc này. Điều này giải thích lý do tại có tận 4 người lên truyền hình nhận tội cùng một lúc- một con số cao hơn so với bình thường- nhằm xây dựng một kịch bản chi tiết để thuyết phục dư luận rằng lẽ phải thuộc về đảng và chính quyền, khi mà rất nhiều người dân phần nào đồng cảm với người dân làng tại Đồng Tâm trong vụ tranh chấp đất đai leo thang này. Tranh chấp đất đai vốn phổ biến ở Việt Nam. Đảng cần thuyết phục ngay dân chúng rằng đảng đã đúng trong vụ Đồng Tâm.⁴¹

Khác với những trường hợp khác trong nghiên cứu, bốn lời thú tội này khá ngắn gọn và mạch lạc. Không một người thú tội nào xin lỗi hoặc xin được khoan hồng. Họ chỉ tập trung mô tả hành vi bạo lực của mình và buộc tội những người khác bao gồm ông Lê Đình Kinh: “một cố gắng có tổ chức” để áp đặt ý kiến của chính quyền lên dư luận. Hai trong số những người bị giam xuất hiện hai lần trong hai trang phục khác nhau. Điều này cho thấy họ được quay nhiều lần và có thể rút ra được rằng chính quyền có cố gắng lọc ra những lời khai “tốt nhất” để chứng minh rằng dân làng có tội. Có thêm sự xuất hiện của các chiến sĩ cảnh sát “đã hy sinh” và các gia đình tang quyến góp phần lèo lái dư luận.

Trong các trường hợp được xét đến trong báo cáo này, lời thú tội về sự kiện Đồng Tâm có nhiều điểm tương đồng nhất với thú tội cưỡng bức trên truyền hình tại Trung Quốc. Một điều thú vị là một sự vụ tương tự cũng từng xảy ra tại làng Ô Khảm, miền Nam Trung Quốc vào năm 2016. Trưởng thôn Ô Khảm là ông Lâm Tổ Uyển bị chính quyền giam giữ sau lời kêu gọi biểu tình chống lại cưỡng chế đất. Một vài ngày sau đó, ông Lâm bị cưỡng bức lên truyền hình thú tội rằng đã nhận hối lộ, mặc dù dân làng đã đổ ra đường để biểu tình phản đối hành vi cưỡng bức lên truyền hình đối với ông Lâm.⁴²



Màn hình chụp lại những người thú tội trên truyền hình qua vụ Đồng Tâm. Trên cùng là ông Lê Đình Quang, trong lần xuất hiện đầu tiên mặc chiếc áo sơ mi màu xanh và trong lần thứ hai mặc áo may ô màu trắng. Ở hàng giữa là ông Lê Đình Doanh và một người bị giam khác không rõ danh tính đang khóc. Ở hàng cuối là ông Lê Đình Công mặc áo khoác trắng trong lần xuất hiện thứ nhất và mặc trang phục màu đen, bị còng tay vào ghế trong lần xuất hiện thứ hai.

có gì trong lời thú tội?

Phần lớn các lời thú tội trên truyền hình mô tả nội dung chi tiết về tội mà nạn nhân bị cáo buộc. Trên thực tế, chỉ có 3/16 trường hợp nạn nhân không đề cập chi tiết về nội dung (xem thêm Phương pháp nghiên cứu trong Phụ lục).

“Ngày 26/3/2009, tôi sang Phuket gặp ông Nguyễn Sĩ Bình và ông Trần Huỳnh Duy Thức để bàn về tình hình kinh tế, chính trị Việt Nam, và chủ trương thành lập hai đảng mang tên là đảng Lao động và đảng Xã hội Việt Nam để thu hút thêm người tham gia.”

Lê Công Định

Khác với nội dung thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc, nơi NBVNQ không đề cập tới quá trình hoạt động của họ mà chỉ **tố cáo và lên án đạo đức những người cộng sự của họ** (ví dụ gái gú, tham tiền bạc và danh vọng) hoặc nói rằng họ bị kích động bởi các lượng lượng chống chính quyền Trung Quốc.

Sau năm 2009, nội dung thú tội trên truyền hình tại Việt Nam bắt đầu có nhiều yếu tố giống với nội dung thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc: nạn nhân bày tỏ **sự hối hận**, xin được hưởng **khoan hồng**, thú nhận rằng đã phạm tội **chống nhà nước** và **cảnh báo** mọi người không lặp lại sai lầm mà họ đã mắc phải.

Giống như ở Trung Quốc, sự thú nhận rằng đã có **hành vi chống phá nhà nước** thường là một phần của kịch bản. Trong 6/16 lời thú tội, nạn nhân thú nhận hành vi chống phá nhà nước, bao gồm trường hợp của công dân Mỹ gốc Việt William Nguyễn.

“... tôi tham gia đảng Dân chủ Việt Nam nhằm xoá bỏ thể chế chính trị của nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và xoá bỏ chính quyền tại các cấp của nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.”

Trần Anh Kim

“... tôi đã tham gia vào Hội Anh em Dân chủ miền Trung. Đây là một tổ chức phản động có các hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.”

Trần Thị Xuân

Will hối hận [về điều đó] và Will sẽ không tham gia đến những hoạt động chống đối chính quyền Việt Nam nữa.

William Nguyễn

Bày tỏ **sự hối hận** và xin được nhận **khoan hồng** cũng thường rất phổ biến trong các lời thú tội. Chi tiết này xuất hiện trong 8 lời thú tội được báo cáo xét đến (nhưng đáng chú ý chi tiết này đã không xuất hiện trong các lời thú tội ở sự kiện Đồng Tâm)

Cơ quan truyền thông đại chúng cho bị can nói lời xin lỗi sâu sắc tới toàn thể nhân dân Việt Nam cũng như đảng, nhà nước, và chính phủ, chính quyền các cấp.

Nguyễn Văn Hóa

“Tôi cũng mong muốn pháp luật sẽ thành thật và cho tôi được hưởng khoan hồng.”

Nguyễn Văn Thanh

Một đặc điểm khác nhận thấy trong cả lời nội dung thú tội tại Trung Quốc và Việt Nam là các nạn nhân **cảnh báo** mọi người không lặp lại sai lầm họ phạm phải. Lời cảnh báo này có trong 3/16 lời thú tội. Điển hình, khi lên truyền hình nhận tội, những người Thượng chạy trốn tới Campuchia và bị đưa trở lại cũng cảnh báo mọi người đừng lặp lại hành động tương tự mà họ từng làm.

“... qua đây tôi cũng xin nhắn gửi tất cả những người đặc biệt là người trẻ đừng vì bất cứ một lý do nào đó mà nghe lời xúi giục của các tổ chức phản động sai phạm, vi phạm pháp luật.”

Trần Thị Xuân

Tuy nhiên, chỉ một lời thú tội duy nhất (của ông Trần Anh Kim) đề cập tới thế lực nước ngoài. Trong khi đó, tố cáo thế lực nước ngoài là một yếu tố thường thấy trong nội dung thú tội tại Trung Quốc.

“... tôi còn liên kết và cung cấp một số thông tin cho các đài nước ngoài để cho những người cùng chí hướng, những người cùng đồng tình với tôi cùng lên án và phỉ báng Nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.”

Trần Anh Kim

lê công định

Hiện đang ở độ tuổi ngoài 50, ông Lê Công Định là một luật sư nhân quyền có tiếng nói tại Việt Nam. Ông từng học ngành luật tại Việt Nam và Hoa Kỳ.

Ông là một đại diện nổi bật trong giới bất đồng chính kiến, giới hoạt động và những người vận động dân chủ cho Việt Nam, và nhiều lần lên tiếng về các vấn đề môi trường. Ông bị bắt giữ năm 2009 và bị kết án tù 5 năm vì cáo buộc lật đổ chính quyền. Trong thời gian bị giam giữ, ông bị ép buộc lên máy quay đọc một bản nhận tội viết tay và sau đó video được đăng trên trang web của Đảng Cộng sản Việt Nam là báo Nhân Dân.

Nhờ có áp lực quốc tế, ông được trả tự do trước thời hạn sau 3 năm chịu án tù. Sau khi mãn hạn tù, ông Lê Công Định tiếp tục lên tiếng về các vấn đề nhân quyền tại Việt Nam.

Trong đoạn phim, ông Định mặc một chiếc áo sơ mi trắng, đọc một tờ giấy, trên bàn không được bày biện một thứ gì ngoài 2 chai nước khoáng. Đoạn phim có quay lại cận cảnh bản tường trình lời khai của ông Định. Video có âm thanh kém. Ông Định đọc lời thú tội viết trong bản tường trình trong vòng hơn 3 phút rưỡi, thi thoảng đèn flash rơi lại vào cho thấy cảnh sát đã chụp ảnh. Ông Định chỉ ngẩng đầu lên khi kết thúc nhận tội. Trong nội dung nhận tội, ông thừa nhận đã vi phạm Điều 88 vì tham gia một lớp huấn luyện hoạt động nhân quyền, tham gia đảng Dân Chủ Việt Nam, thực hiện những hoạt động như thiết lập đảng chính trị, lập blog và viết một cuốn sách với nội dung kiến nghị thay đổi xã hội, kinh tế và luật pháp. Trong lời thú tội, ông thừa nhận đã vi phạm pháp luật, bày tỏ sự hối hận vì những hành động trong quá khứ và hy vọng sẽ được hưởng khoan hồng.



Tuy nhiên, bức điện tín của ĐSQ Hoa Kỳ vị rờ rĩ về những lời thú tội trên truyền hình năm 2007 đề cập rằng một bản tin thời sự cập nhập đã cáo buộc hai luật sư bị giam giữ nhận tiền của nước ngoài, do vậy đây có thể là một yếu tố mà dữ liệu trong báo cáo này không bao quát được.

Các lời thú tội trên truyền hình tại Việt Nam trong thời gian gần đây có một số điểm giống với thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc. Sau năm 2017, một số nạn nhân bắt đầu bày tỏ biết ơn đảng hoặc chính quyền mà chúng tôi ký hiệu là **Biết ơn** hoặc **BO**. Các lời thú tội chứa lời khai dùng để phản bác chỉ trích quốc tế được ký hiệu là **Phản bác** hoặc **PB**.

Cả Nguyễn Ngọc Như Quỳnh và Y Jôi Bkrông đều cảm ơn Đảng Cộng sản Việt Nam vì đã giúp họ nhìn ra lỗi lầm.

“... Qua làm việc với cơ quan an ninh điều tra Khánh Hoà⁴³, tôi đã được phân tích và giúp đỡ để hiểu rõ âm mưu có tính chất chính trị của nhóm Người Việt Yêu Nước nên tôi đã có thay đổi về mặt nhận thức...”

Mẹ Năm

“Cảm ơn Đảng và Nhà nước đã quan tâm và khoan hồng cho tôi. Từ nay về sau, tôi mong đảng và nhà nước quan tâm cho tôi nhiều hơn và những gì tôi không hiểu biết, xin nước hướng dẫn và cho tôi được biết lẽ phải trái.”

Y Jôi Bkrông

Một người Thượng trốn khỏi Việt Nam bị đưa về nước cũng cảm ơn chính quyền Việt Nam.

“Khi quay trở về Việt Nam, chính quyền chào đón chúng tôi với hai bao gạo và một món quà. Tôi rất hạnh phúc, và cảm ơn chính quyền Việt Nam đã quay tâm đến gia đình chúng tôi, tạo cơ hội cho chúng tôi được đoàn tụ với cộng đồng.”

Y-Duong Mlo

Một trong những thay đổi đáng chú ý so với trước là trường hợp thú tội của ông Trịnh Xuân Thanh, người trở thành tâm điểm của truyền thông thế giới sau vụ bắt cóc tại Đức. Ông Thanh nói rằng ông là tự nguyện về Việt Nam, cách nói này khá giống với nhà xuất bản sách người Thụy Điển gốc Hoa ông Quế Mẫn Hải (người bị bắt cóc bởi mật vụ Trung Quốc tại Thái Lan và dẫn độ về Trung Quốc).⁴⁴ Đây có thể được xem như một bằng chứng cho thấy rằng Việt Nam đã học tập Trung Quốc sử dụng thú tội cưỡng bức trên truyền hình như một công

cụ đối ngoại và phản bác những chỉ trích từ nước ngoài.

“... thấy là mình cần phải về để đối diện với sự thật. mình nhận khuyết điểm, xin lỗi. Được gia đình động viên, tôi cũng xin về tự thú trước cơ quan.”

Trịnh Xuân Thanh

Một yếu tố thường thấy trong các nội dung thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc là những lời khai của “người làm chứng phụ” thường dùng để buộc tội, lên án, và phê phán người khác, thường là nhân vật nhân vật thú tội chính. Lời thú tội trên truyền hình đầu tiên của Việt Nam có chứa yếu tố này là trường hợp Đồng Tâm vào năm 2020. Trong nghiên cứu, chúng tôi ký hiệu loại lời khai này là BT tức Buộc Tội. Cả bốn lời nhận tội về vụ việc Đồng Tâm đều chứa lời khai buộc tội người khác

“Ông Kinh có chỉ đạo mỗi người một việc. Có người thì đi mua xăng, có người thì đi mua lợn đạn, có người thì đi mua dao. Ông Công là người đứng đầu, sẵn sàng tấn công lực lượng chức năng khi lực lượng chức năng về tại xã Đồng Tâm.”

Lê Đình Quang

“Ông Chúc [Chú của anh ấy] có sai tôi là châm lửa. Ông Chúc có bảo tôi đẩy mạnh về phía đảng trước là được. Thì tôi có đẩy mạnh về phía đảng trước. Sau đó tôi đi xuống thì thấy ông Chúc có đồ xăng 3 đến 5 lần gì đó và thấy cán bộ... có tiếng hét lên thì tôi biết là có cán bộ ở đó. Tôi có nghe ông Chúc nói là ‘Chết mày đi!’”

Lê Đình Doanh

Ba trong số các nạn nhân bị ép buộc thú tội trên truyền hình đã trả lời phỏng vấn trong nghiên cứu này: Nguyễn Văn Đài, Lê Công Định và William Nguyễn. Phân tích về lời khai của họ (cũng như một số nguồn tin thứ cấp, xin xem ở Phụ lục 1: Phương pháp nghiên cứu để biết thêm chi tiết) được trình bày dưới đây.

Tại sao nạn nhân đồng ý thú tội?

“Được trả tự do gần 4 năm tôi mới biết sự tồn tại của video này”

Lê Công Định

- Công an che giấu thông tin rằng đoạn phim sẽ được phát sóng trên truyền hình.
- Công an giải thích rằng đoạn phim sẽ được trình lên cấp trên để xem xét cho bị can được hưởng khoan hồng
- Hai nạn nhân khẳng định rằng họ buộc phải thú tội trước máy quay vì bị công an đe dọa bằng súng.

Có ba nạn nhân khẳng định rằng **công an không nói với họ đoạn phim thú tội của họ sẽ được phát sóng trên truyền hình**. Họ chỉ biết được điều này sau khi được trả tự do.

Đã từng xem những nội dung thú tội cưỡng bức trên truyền hình tại Việt Nam và Trung Quốc, ông William Nguyễn⁴⁵ ý thức được trước rằng điều tương tự sẽ xảy ra với mình. Ông cho biết mặc dù công an không nói, ông đoán trước rằng đoạn phim thú tội của mình sẽ được phát sóng trên truyền hình, “Tôi rất hiểu rằng họ sẽ thu lại mọi lời khai của tôi để phát sóng vì mục đích tuyên truyền, tôi lên hình với tâm trạng đó.”

Có ba nạn nhân được giải thích rằng video **sẽ được gửi lên cấp trên**. Công an hoặc là ám chỉ hoặc là trực tiếp nói rằng đồng ý thú tội trước máy quay sẽ giúp nạn nhân có cơ hội **được hưởng khoan hồng**.

Ông Đài từ chối nhận tội nhưng đồng ý lên truyền hình nói về hoạt động nhân quyền của mình, ông viết:

“An ninh yêu cầu tôi nhận tội và xin được giảm án. Tôi không đồng ý. Sau đó, họ gợi ý tôi có thể nói về những hoạt động tôi đã làm và lý do tại sao. Họ nói họ sẽ đưa nội dung này lên Bộ Công An để họ xem xét trường hợp của tôi và giảm án tù.”

Công an nói với ông Đài rằng họ cần thu lại nội dung ông trả lời trong phiên thẩm vấn, ông Đài viết:

“An ninh giải thích rằng trường hợp của tôi rất quan trọng, họ cần quay video để báo cáo lên cấp trên.”

Công an nói với ông William Nguyễn rằng nếu ông William Nguyễn đồng ý ghi lại lời khai của mình, ông sẽ được sớm trả tự do để kịp tham dự lễ tốt nghiệp tại Singapore vào tháng tới. Ông cho biết:

“Họ đe dọa ngấm về hậu quả nếu tôi không đồng ý quay video, rằng nếu tôi không hợp tác, tôi sẽ ở trong tù lâu hơn vì khi đó quá trình điều tra sẽ có thể kéo dài hơn.”

“Công an nói họ cần ghi lại lời khai của tôi để trình lên cấp trên, để chứng minh rằng tôi thực lòng và hối lỗi sau vụ việc xảy ra.”

Ông William Nguyễn nói thêm rằng cả ông và phía cảnh sát đều cảm thấy đây là một thủ tục bắt buộc, nên “mình cần làm nhanh cho xong. Một viên công an nói đồng dục như vậy.”

Ông Ly Chanda nói sau khi bị công an đánh đập dã man, bị cưỡng ép tiêm thuốc và bị biệt giam trong một địa điểm bí mật trong vòng một tháng, ông bị ép buộc phải đọc một lời khai trước máy quay bởi vì công an “chĩa súng sau lưng.”

Công an đe dọa bắt giữ ông Thuận và dùng súng để cưỡng bức ông thú tội trước đám đông.

“An ninh đặt gậy baton loại dành cho cảnh sát, còng tay và súng trước mặt tôi và nói, “Mày phải nói chính xác những gì chúng tao yêu cầu, không thì mày sẽ bị trừng phạt bằng những thứ này.”

Kịch bản thú tội

”Trên bàn là một tờ giấy in mà một viên công an đã soạn thảo trước bao gồm một loạt sự kiện và chi tiết và tôi đã thuộc lòng, một số nội dung được “cải biên” để chứng tỏ tôi và người biểu tình quá rối, làm mất an ninh trật tự. Lời khai dài khoảng một trang rưỡi, in dưới cỡ chữ lớn.”

William Nguyễn

- Nghiên cứu ghi nhận cả lời thú tội có kịch bản và không có kịch bản
- Lời thú tội không có kịch bản được biên tập và cắt ghép để phù hợp với quan điểm của chính quyền

Trong hai lời thú tội vào gian đoạn đầu (năm 2007 và năm 2009), công an không chuẩn bị trước kịch bản. Công an yêu cầu ông Nguyễn Văn Đài thú tội và xin được hưởng khoan hồng bằng những lời lẽ của mình nhưng ông Đài từ chối. Ông Định được công an yêu cầu đọc lại lời khai mà ông đã viết ra giấy để trả lời câu hỏi thẩm vấn và điều này thấy rõ trong video. Cả hai đều cho rằng đoạn phim được cố tình cắt ghép nhằm kết tội họ.

“Tôi nói với họ (công an) về các hoạt động và mong muốn của mình nhằm làm cho đất nước Việt Nam tốt đẹp hơn, nhưng biên tập viên thời sự không tường thuật những gì tôi nói, họ diễn giải lời khai theo ý họ và điều này khiến tôi phẫn nộ.”

Nguyễn Văn Đài

Khi thú tội trước đám đông, ông Thuận không được đưa trước kịch bản nhưng ông phải nói lại y nguyên những gì công an yêu cầu trước đó.

“Họ nói với tôi trước đám đông tôi phải nói với dân làng rằng tôi rằng tôi tham gia chống cộng và là thành viên của một đảng phản động, chống cách mạng. Tôi phải nói với dân làng là không được gia đảng VLV và ở Việt Nam chỉ có một đảng, đó là đảng Cộng Sản và người dân phải tin nghe đảng. Tôi phải nói với người dân làng rằng nếu bất cứ ai theo tôi, công an sẽ đến bắt họ ngay lập tức, và nếu tôi nói hoặc bất cứ điều gì, dân làng phải lên công an trình báo ngay lập tức. Nếu ai không trình báo với cảnh sát, người đó sẽ bị đi tù cùng tôi.”

Thuận (tên đã được sửa đổi để bảo mật thông tin của nạn nhân)

Kịch bản thú tội của ông William Nguyễn được cảnh sát “góp ý” dựa trên lời khai trong các phiên thẩm vấn trước đó và nội dung được chỉnh sửa, thêm thắt nhằm chứng tỏ ông và những người biểu tình đã gây rối trật tự

”Trên bàn là một tờ giấy in mà một viên công an đã soạn thảo trước bao gồm một loạt sự kiện và chi tiết và tôi đã thuộc lòng, một số nội dung được “cải biên” để chứng tỏ tôi và người biểu tình đã gây rối an ninh trật tự... Lời khai dài khoảng một trang rưỡi, in dưới cỡ chữ lớn.”

William Nguyễn

Là người có hộ chiếu nước ngoài, ông William Nguyễn có điều kiện thuận lợi hơn để đàm phán về nội dung kịch bản lời thú tội của mình. Ví dụ, ông đã kiên quyết không nói rằng ông ý thức được việc làm của mình là phạm pháp khi tham gia biểu tình- mặc dù đây là điều mà công an muốn ông nói- nhưng ông đã chấp nhận nói rằng vào thời điểm hiện tại ông đã biết rõ đây là hành động vi phạm pháp luật. Công an đồng ý chỉnh sửa chi tiết này và cho phép ông chỉnh sửa thêm một số chi tiết nhỏ trong kịch bản. Họ cũng yêu cầu ông “hứa không tham gia chống đối chính quyền Việt Nam nữa.” Mặc dù ông William Nguyễn không đồng ý rằng những gì ông đã làm là “chống chính quyền”, nhưng ông không cố tranh cãi với công an. Thay vào đó, ông cố gắng nói “ngập ngừng” như một cách bày tỏ sự phản đối.

Ông William Nguyễn viết “Tôi cố gắng nói vấp [câu cuối- “Will sẽ không tham gia những hoạt động chống đối chính quyền Việt Nam nữa] để câu nghe như tôi có ý nói ngược lại. Tôi ‘trả thù’ công an bằng cách giả vờ tưởng nhầm rằng công an đã dùng ghi hình.”

Ông Tim Sakhorn phải đọc một kịch bản thú tội được viết trên giấy đặt ở góc khuất camera.

“Họ bắt tôi đứng trước máy quay, với một chiếc máy [máy nhắc chữ] trước mặt tôi ở góc khuất máy quay. Nó có một tờ giấy dài cuộn tròn, chiếu lời tờ giấy lời khai nhận tội của tôi. Ban đầu họ bắt tôi luyện tập từ hai đến ba lần, phải khai nhận rằng tôi đã chống chính quyền Việt Nam.”

Tim Sakhorn

Trang phục và hóa trang

“Họ nhất quyết bắt tôi chỉnh trang lại ‘đầu tóc,’ họ giúp tôi làm ẩm tóc bằng nước, rồi đưa cho tôi một chiếc lược để chải tóc gọn gẽ sang một bên để trông tôi nhìn giống thời điểm trước khi bị bắt. Họ muốn để người ngoài nhìn vào nghĩ rằng tôi được chăm sóc chu đáo trong thời gian ở tù.”

William Nguyễn

- Công an thường cho nạn nhân ăn mặc cẩn thận hơn khi quay hình để tạo cảm tưởng rằng nạn nhân trong tình trạng khỏe mạnh và nhận được sự quan tâm.

2/3 nạn nhân được ăn mặc “tươm tất” khi xuất hiện trong các đoạn phim thú tội.

Ông Nguyễn Văn Đài được công an đưa quần áo sạch sẽ để mặc trong thời gian thu hình. Ông viết: “Họ đưa cho tôi bộ đồng phục tù nhân sạch sẽ để mặc [trong thời gian thu hình]. Để tôi không mặc quần áo bẩn khi xuất hiện trên truyền hình,”

Công an đã chuẩn bị lược để ông William Nguyễn chải tóc, nhưng họ không có sự chuẩn bị trước về mặt trang phục- ông William Nguyễn mặc trang phục tù nhân “loại quần áo kẻ sọc xanh, dày và cứng.... thay cho áo may ô và quần short thể thao tôi mặc trong buồng giam.” Công an cung cấp trang phục cho ông William Nguyễn bằng cách yêu cầu một viên công an cởi áo cho ông mượn.

Ông William Nguyễn viết: “Cán bộ điều tra ra lệnh anh này cởi áo để cho tôi mượn trong quá trình thu hình. Đây cũng chính là chiếc áo mà tôi mặc khi xuất hiện trên truyền hình thú tội.”

Trong nghiên cứu về thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc của Safeguard Defenders, ông Lâm Vinh Cơ, một chủ tiệm sách tại Hồng Kông kể lại chi tiết cảnh sát thẩm vấn cho ông mượn một chiếc áo khoác mùa đông loại dày để mặc tại thời điểm thu hình.⁴⁶

Quá trình thu hình

“Họ sản xuất video clip bằng cách cắt ghép nội dung tùy theo ý muốn của họ, xem đoạn phim được dàn dựng này, người ta có cảm giác là tôi đang thú tội... nhưng thực tế tôi chưa bao giờ chấp nhận thú tội với họ cả.”

Nguyễn Văn Đài

- Trong thời gian gần đây, các đoạn phim thú tội được thực hiện với nhiều lần quay.
- Trong hai trường hợp, công an quay lên lời thú tội của nạn nhân.
- Trong một trường hợp gần đây, công an đã quyết định kịch bản thú tội và trang phục của nạn nhân.

Trong hai trường hợp của ông Nguyễn Văn Đài và ông Lê Công Định, đoạn phim thú tội được quay lại trong quá trình thẩm vấn thông thường.

Sau khi kết thúc buổi thu hình đầu tiên, ông William Nguyễn phải tham gia thêm một vài buổi thu hình nữa, ông William Nguyễn cho rằng những buổi thu hình này có thể phục vụ cho quá trình “tổ tụng hình

sự” và cho tới nay chúng chưa được phát sóng trên TV. Tại những buổi thu hình phục vụ cho quá trình tố tụng hình sự, ông mặc đồng phục của trại giam.

Theo ông William Nguyễn, công an đã yêu cầu ông lặp lại lời thú tội trước máy quay từ 5-6 lần tại buổi thu hình được chọn để phát sóng trên truyền hình. Công an đã in kịch bản dưới cỡ chữ lớn trên hai trang giấy và yêu cầu ông William Nguyễn phải học thuộc. Vì liên tục mắc lỗi trong quá trình đọc, ông William Nguyễn đã đề xuất dùng chiếc laptop trên mặt bàn để làm máy đọc chữ bằng cách chiếu văn bản trong tờ giấy lên màn hình- nhưng công an từ chối, cho rằng việc đánh máy lại mất quá nhiều thời gian.

Công an nói nếu ông William Nguyễn càng trình bày câu hỏi một cách “trôi chảy” và tỏ ra “thành khẩn”, “hối lỗi”, thì quá trình này càng sớm kết thúc. Ông nói “Trong một vài lần đầu, họ nói tôi không diễn đạt đủ “cảm xúc”, và giống như tôi chỉ đơn thuần kể lại sự việc mà thôi (đây là thái độ tôi cố tình muốn bày tỏ).”

Công an đã dùng thủ đoạn lừa gạt để quay video, có lẽ để làm cho đoạn phim trông tự nhiên hơn và khiến nạn nhân vô ý nói ra những điều tự buộc tội mình.

Trong đoạn phim được trích xuất từ một phiên thẩm vấn với công an, ông Nguyễn Văn Đài được yêu cầu lặp lại những câu trả lời mà ông đã trình bày với công an. Ông Đài khẳng định rằng ông không thú tội nhưng đoạn phim được biên tập và dàn dựng để người xem có cảm tưởng là ông đang thú tội. “Họ sản xuất video clip bằng cách cắt ghép sao cho đoạn phim phù hợp với ý muốn của họ, xem đoạn phim được dàn dựng này, người ta có cảm giác là tôi đang thú tội... nhưng thực tế tôi chưa bao giờ chấp nhận thú tội với họ cả.”

Trong trường hợp của ông Đài, công an đã giấu camera ở góc kín và không nói cho ông biết rằng quá trình thẩm vấn đang được ghi lại, mặc dù ông đã đồng ý phát biểu trước máy quay và ông đã chờ đợi công an bấm máy. “Sau khi chúng tôi trò chuyện một hồi, tôi hỏi công an bao giờ họ sẽ bắt đầu bấm máy. Họ nói họ đã kết hoàn thành việc ghi hình rồi.”

Ông William Nguyễn bị buộc diễn lại 5-6 lần theo kịch bản thú tội, nhưng đoạn phim được đăng lên truyền hình thực tế là đoạn trao đổi với hai “phóng viên” được quay ngay sau đó với nội dung vẫn dựa trên kịch bản. Công an giả vờ rằng họ không quay lại cuộc nói chuyện đó, nhưng ông William Nguyễn đọc được ý đồ của công an và tin rằng đoạn trao đổi này sẽ được chiếu trên truyền hình.

Ông William Nguyễn viết “Tôi nghĩ lý do là đoạn phim này tự nhiên và giống ngôi ngữ giao tiếp hơn so với việc tôi nhìn thẳng vào máy quay và đơn thuần liệt kê hành động của mình.”

Vai trò của báo chí, truyền hình

Hai “phóng viên” di chuyển từ phía đặt máy camera tới chỗ tôi. Họ ngồi bên cạnh tôi để hỏi một số câu hỏi giống như đang đàm thoại về cảm nghĩ của tôi về hành động của mình.

William Nguyễn

- Trong thời gian về trước, báo chí, truyền hình không có mặt ở quá trình quay phim lời thú tội.
- Trong một trường hợp gần đây, có hai “phóng viên” tham gia, một người là cán bộ tuyên giáo.

Trong hai trường hợp thú tội trên truyền hình tại thời điểm về trước, thành viên thuộc các đơn vị báo chí, truyền hình không có mặt trong quá trình thu hình lời thú tội. Ông Nguyễn Văn Đài viết rằng cán bộ thẩm vấn, đại diện từ Bộ Công an và Cơ quan điều tra công an có mặt vào thời điểm ông được thu hình, nhưng không có sự tham gia của phóng viên. Ông Đình viết rằng buổi thu hình diễn ra như một phiên thẩm vấn như thường lệ và chỉ có sự có mặt của công an.

Có thể công an gửi đi sản phẩm đến đơn vị báo chí, truyền hình sau quá trình thu hình, tuy nhiên, chúng ta không biết cụ thể các đoạn phim này được biên tập ở khâu nào.

Một nam và một nữ mặc quần áo thường phục, mang sổ ghi chép và laptop hỗ trợ kỹ thuật máy quay tại phiên thẩm vấn của ông William Nguyễn nhưng không để lộ danh tính. Trong thời gian quay hình, ông William Nguyễn đã phát hiện tên đăng nhập máy tính của người phụ nữ có chứa từ “tuyên truyền” (tuyên truyền) nên có thể bà này làm việc cho một cơ quan tuyên giáo. Trong lần quay đoạn phim

được chọn để đăng lên truyền hình, cả hai người ngồi bên cạnh ông để “trò chuyện.” Ông William Nguyễn viết “điều mà tôi chắc chắn là tất cả những người này đều cùng thuộc ‘một phe’.”

Ghi chú: Phóng viên đã có mặt trong buổi ghi hình để phỏng vấn với Y Jôi Bkrông, và xuất hiện trong ảnh trong các bài báo về hai người Thượng Y-Duông Mlô và Y-Răng Êban.⁴⁷

Lý do lời thú tội được phát sóng trên truyền hình

Họ muốn dư luận mất lòng tin vào người hoạt động, vào mục đích đấu tranh của họ và không ủng hộ các nhà hoạt động nữa.

Nguyễn Văn Đài

- Thuyết phục người xem rằng NBVNQ thực chất là thành phần tội phạm
- Đáp trả áp lực quốc tế, chứng minh các vụ án này mang tính hình sự chứ không liên quan tới vấn đề nhân quyền.

Cả ba nạn nhân đều nhận định rằng các đoạn phim là một chiêu trò tuyên truyền nhằm: (1) quy chụp nạn nhân là thành phần tội phạm, khiến nạn nhân mất sự ủng hộ của người dân; và (2) đáp trả áp lực quốc tế và chứng minh cho quốc tế thấy rằng bản thân bị can đã vi phạm pháp luật và Việt Nam giải quyết vụ việc theo quy trình pháp luật.

Ông Đài viết “Bởi vì tại thời điểm đó, họ đối mặt với chỉ trích từ quốc tế về việc tôi bị bắt giữ, họ muốn chứng tỏ rằng chính quyền có lý khi quyết định bắt giữ tôi, công an luôn tìm cách chụp mũ những người như tôi là kẻ xấu.”

Ông cho biết thêm “Họ muốn các nhà hoạt động thú tội để phục vụ cho mục đích tuyên truyền và để hủy hoại nhân phẩm của họ. Họ muốn dư luận mất lòng tin vào người hoạt động, mục đích đấu tranh của họ và không ủng hộ các nhà hoạt động nữa.”

Ông William Nguyễn cũng cho rằng lời thú tội của ông được dùng để xoa dịu áp lực dư luận về vụ việc ông bị bắt giữ. Ông viết “Quay video thú tội là một chiêu trò để kiểm soát tâm lý người dân và chính những người công an không hề giấu giếm rằng họ muốn dập tắt làn sóng biểu tình và sự kiện tôi bị bắt giữ.”

Hậu quả cho nạn nhân

Tôi muốn chia sẻ kinh nghiệm này tới các nhà hoạt động khác rằng nếu họ bị bắt giữ, không nên trả lời bất cứ câu hỏi, hay phỏng vấn nào nếu chưa có sự chuẩn bị trước.

Nguyễn Văn Đài

- Nạn nhân không còn bận tâm đến lời thú tội của họ, coi nó như một sản phẩm của tuyên truyền
- Nạn nhân cảm thấy họ có thể sử dụng kinh nghiệm của bản thân để tố giác chính quyền và chuẩn bị tốt hơn nếu gặp phải trường hợp tương tự

Theo nghiên cứu thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc, trải nghiệm này đã gây thêm phần đau đớn cho nạn nhân bên cạnh việc bị bắt giữ, đe dọa, tra tấn và các hình thức ngược đãi khác họ phải chịu đựng. Một số nạn nhân bị ép buộc phải tố giác người khác trước máy camera, và những người này phải đối mặt với sự nhục nhã, ngượng ngùng khi đối mặt với bạn bè, cộng sự và mất uy tín trong cộng đồng.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi không tìm ra trường hợp nạn nhân bị ép buộc phải tố giác người khác. Mặc dù tất cả nạn nhân đều bị “chụp mũ” trên truyền hình, họ chỉ xem đây là một sản phẩm của tuyên truyền. Ông Lê Công Định nói rằng khi ông xem được đoạn phim thú tội của mình, ông cảm thấy buồn bực và rất nhiều người đã xem được nó nhưng đây là đoạn phim được dàn dựng nên ông bỏ qua những lời chỉ trích từ người khác.

Khi chúng tôi hỏi ông Nguyễn Văn Đài về ảnh hưởng của trải nghiệm này với cá nhân ông, ông Đài trả

lời “Tôi không mấy bận tâm về nó bởi vì tôi đã biết được mình cần làm những gì khi bị công an thẩm vấn [trong tương lai]... Tôi muốn chia sẻ kinh nghiệm này tới các nhà hoạt động khác, không nên trả lời phỏng vấn, hoặc bất cứ câu hỏi nào nếu không có sự chuẩn bị trước”

Ông William Nguyễn khẳng định rằng ông không hề hối hận vì đã đồng ý thú tội. Ông đã mong đợi ngày được trả tự do để nói lên sự thật. “Lúc đó tôi nghĩ, nếu tôi có vướng vào một vụ lùm xùm nào vì đã “nhận tội” thì đây là một cái giá nhỏ mình phải đánh đổi để được tự do. Tôi muốn khẳng định đây là thú tội cưỡng bức và chứng minh cho thế giới thấy chính quyền Việt Nam là một chế độ đáng lên án như các chế độ độc tài Trung Quốc và Bắc triều Tiên,”

Ông nói tiếp “Trước sau vẫn vậy, tôi không hối hận và cảm thấy nhục nhã vì bị quay video thú tội. Bất cứ ai nghĩ rằng ‘thú tội’ trong bối cảnh như vậy là nhục nhã thì chưa hiểu rõ về chính quyền này, hay nhìn rộng hơn là hành xử của các chế độ độc tài áp bức nhân dân nói chung.”

william nguyen

Ở độ tuổi 30, ông William Nguyễn là một chuyên gia chính sách và một nhà hoạt động dân chủ Việt Nam người Mỹ gốc Việt.

Trong kỳ nghỉ tại Việt Nam vào tháng 6/2018, ông bị công an bắt giữ tại thành phố Hồ Chí Minh khi đang tham gia một cuộc biểu tình đường phố để phản đối hai dự luật về Đặc khu Kinh tế và An ninh Mạng. Trong khi bị giam giữ, công an yêu cầu ông phải quay video thú tội trong một vài lần, một video thú tội trong số đó đã được phát sóng trên kênh truyền hình HTV9 (kênh truyền hình thuộc Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh). Hơn một tháng sau đó, ông bị đưa ra xét xử và kết tội “gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 của Bộ luật hình sự 2015 và ngay lập tức bị trục xuất về Mỹ. Vào thời điểm ông bị bắt giữ, vụ việc đã



trở thành một tâm điểm của truyền thông quốc tế và chính quyền Hoa Kỳ đã vận động để ông được trả tự do.



Khi xuất hiện trên truyền hình, tóc của ông William Nguyễn được chải mượt và ông mặc chiếc áo màu sơ mi màu xanh. Ông thừa nhận đã vi phạm pháp luật Việt Nam, bày tỏ sự hối hận vì đã gây phiền phức cho người tham gia giao thông và gia đình, bạn bè, và hứa từ nay về sau sẽ không bao giờ tham gia vào các hoạt động chống chính quyền Việt Nam.

phỏng vấn william nguyễn⁴⁸

Một hệ thống không tôn trọng sự thật không có quyền phán xét nhân phẩm người khác

Tôi bị hành hung và bị bắt giữ vào chiều 10/6/2018 tại thành phố Hồ Chí Minh sau khi tham gia cuộc biểu tình toàn quốc để phản đối hai dự luật (về An ninh mạng và Đặc khu kinh tế). Tôi bị giam giữ tại đồn công an địa phương trong hai ngày, sau đó bị công an đưa tới trụ sở công an thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành thẩm vấn. Đến ngày thứ ba, công an đưa tôi đến trại tạm giam Chí Hòa, nơi tôi tiếp tục bị giam trong gần 40 ngày. Vào ngày 20/7/2018, tôi bị xét xử và truy tố, bị trục xuất ngay lập tức khỏi Việt Nam vì tội “gây rối mất trật tự công cộng”.

Tôi chỉ được báo cho biết về việc thuê luật sư vào khoảng ngày tạm giam thứ 20, nghĩa là chỉ sau khi quá trình điều tra đã kết thúc [và sau khi đoạn phim thú tội được thu lại].

Trong thời gian bị tạm giữ, công an nhấn mạnh rằng chuyện của tôi đã “làm rung động mạng xã hội” và nhìn chung họ có vẻ rất ráo riết kiểm soát dư luận về sự việc tôi bị bắt giữ và làn sóng biểu tình. Tôi bán tín bán nghi lời nói của công an và tin rằng chúng đã được phóng đại để nghiêm trọng hóa “tội trạng” của tôi. Nhưng tôi biết rằng sớm muộn gì họ cũng ép buộc mình quay video nhận tội để định hướng dư luận. Ngay từ tuần đầu tiên tại trại tạm giam Chí Hòa, họ đã mang đến các trang bị quay chiếu và kịch bản thú tội.

“Họ đe dọa ngàm về hậu quả trong trường hợp tôi không đồng ý quay video rằng tôi sẽ phải ngồi tù lâu hơn nếu không chịu hợp tác vì khi đó quá trình điều tra sẽ có thể kéo dài. Tôi đã nói cho họ biết từ trước là tôi đã học xong bằng thạc sĩ tại Singapore và sẽ phải dự lễ tốt nghiệp vào tháng tới (tức ngày 14/7/2019), nên họ nói nếu tôi đồng ý “thủ nhận” rằng đã vi phạm luật pháp Việt Nam, có thể tôi sẽ được trả tự do để kịp tham dự lễ tốt nghiệp. Thời hạn này là “hạn chót” dành cho cả tôi và công an. Công an cũng tỏ ý là họ không muốn mang tiếng là đã cướp mất thời khắc trọng đại trong sự nghiệp học hành của tôi.

Tôi đồng ý quay video thú tội vì một vài lý do:

1. Tôi biết rằng thú tội trên truyền hình là một món bài gắn liền với các chế độ cộng sản. Tôi phải chấp nhận luật chơi này để thoát khỏi nhà tù, và tôi biết rõ rằng hành động này trên thực tế này không thực sự gây tổn hại đến danh dự của mình. Lúc đó tôi nghĩ, nếu tôi có vướng vào một vụ lùm xùm nào vì đã “nhận tội” thì đây là một cái giá nhỏ mình phải đánh đổi để được tự do, để khẳng định đây là thú tội cưỡng bức và để chứng minh cho thế giới thấy chính quyền Việt Nam là một chế độ đáng lên án như các chế độ độc tài Trung Quốc và Bắc Triều Tiên.
2. Tôi không thấy xấu hổ khi thừa nhận mình đã “vi phạm pháp luật Việt Nam” vì pháp luật Việt Nam vốn bất công và không có tính chính đáng.
3. Tôi không thấy xấu hổ khi thừa nhận đã “làm mất trật tự công cộng” vì thay đổi trật tự bất công hiện tại là mục đích tất yếu của cuộc biểu tình.
4. Tôi không có bất cứ bí mật gì để che giấu với công an

Tóm lại, tôi cảm thấy cần phải hợp tác với công an. Biết rằng đây là mệnh lệnh được chỉ đạo từ cấp trên, nên cả tôi và công an đều có chung tâm lý là “làm nhanh cho xong”.

Một công an còn nói thẳng điều này ra.

Về học vấn cá nhân, tôi đã học đại học chuyên ngành Đông Á Học và có đi sâu vào nghiên cứu các tập tính của cả chế độ cộng sản Trung Quốc và Việt Nam, nên tôi biết rõ rằng họ thu lại những gì tôi nói để phát sóng vì mục đích tuyên truyền. Tôi chấp nhận thực hiện việc thu hình với tâm trạng đó.

Vào thời điểm đó, tôi không thể khẳng định trước được rằng buổi ghi hình nào phục vụ cho mục đích tuyên truyền trên truyền hình. Nhưng tôi đã linh cảm được thời điểm đó rơi vào là lần ghi mình mà tôi mô tả ở bên dưới. Thực tế, tôi phải tham gia thêm một vài buổi ghi hình nữa trong các ngày và tuần sau đó (phục vụ cho quá trình tố tụng hình sự). Một điều tôi biết là họ có thể phát trên truyền hình thêm video “thủ tội” nữa.

Những gì họ yêu cầu tôi làm khá rõ ràng. Tôi lặp lại lời khai giống như đang khai nhận với công an

(những sự kiện đã xảy ra trên thực tế). Tôi mô tả lại thời điểm tôi đặt chân tới Việt Nam, tôi có mặt tại khu vực biểu tình tại thời điểm nào và di chuyển tới bằng phương tiện gì, lộ trình như thế nào, tôi đã làm gì trong quá trình biểu tình, và điều gì tôi đã làm để bị công an bắt. Họ bắt tôi thừa nhận một cách rõ ràng và dứt khoát rằng tôi đã vi phạm luật pháp Việt Nam, và tôi ý thức rằng tôi đã vi phạm pháp luật khi thực hiện hành động phạm tội.

Trong buổi sáng ghi hình [vào tuần đầu tiên tại trại tạm giam Chí Hòa]. Tôi được dẫn ra khỏi phòng giam để “làm việc” với công an. Tôi được áp giải tới một đồn công an nơi cảnh sát thường “làm việc” với bị can. Đồn công an nằm ngoài dãy nhà phòng giam nhưng vẫn nằm trong trại giam. Khi bước vào văn phòng cán bộ điều tra, tôi thấy một số viên công an cùng vài người mặc thường phục đang ngồi quanh bàn họp. Tôi không được biết những người mặc thường phục và ai, họ chỉ mang theo sổ tay và laptop đặt thiết bị quay phim.

Trông họ có vẻ là phóng viên, dù tôi cũng không dám chắc. Điều mà tôi biết rằng tất cả bọn họ đều cùng “một phe”. Những người mặc thường phục bao gồm một nam và một nữ- về sau tôi biết được người phụ nữ làm việc cho cơ quan tuyên giáo. Tôi nhìn thấy bà này đăng nhập vào máy tính với tên đăng nhập là tuyên truyền (tuyên truyền). Tôi gặp lại người phụ nữ này một vài lần sau đó trong những lần quay video tiếp theo.

Họ ngay lập tức để ý đến bộ dạng bù xù của tôi. Tóc tôi rối bù, và đang mặc trên mình bộ quần áo tù nhân (loại quần áo kẻ sọc xanh, dày và cứng) mà tôi phải mặc mỗi khi ra ngoài thay cho áo may ô và quần short thể thao tôi mặc trong buồng giam. Họ nhất quyết bắt tôi chỉnh trang lại “đầu tóc”, họ giúp tôi làm ẩm tóc bằng nước, rồi đưa cho tôi một chiếc lược để chải tóc gọn gàng sang một bên để trông tôi nhìn giống thời điểm trước khi bị bắt. Họ muốn để người ngoài nhìn vào nghĩ rằng tôi được chăm sóc chu đáo trong thời gian ở tù.

Thấy trang phục tôi đang mặc không phù hợp, cán bộ điều tra hỏi các viên công an trẻ tuổi trong phòng xem có ai mang theo áo phông để cho tôi mượn không. Một anh công an lấy trong cặp ra một chiếc áo thun có logo bóng đá, nhưng cán bộ điều tra nói nó không phù hợp và vừa vặn với thân hình tôi nên họ chọn áo sơ mi dài tay loại có khuy bấm mà một anh sĩ quan công an trẻ tuổi khác đang mặc. Cán bộ điều tra ra lệnh anh này đi cởi áo để cho tôi mượn trong quá trình thu hình. Đây cũng chính là chiếc áo mà tôi mặc khi xuất hiện trên truyền hình thú tội.

Về công tác hậu cần, có một chiếc máy quay đã được lắp đặt tại phía bên kia bàn họp, đối diện với ghế tôi đang ngồi trên bàn là một tờ giấy in được một viên công an soạn thảo trước bao gồm một loạt sự kiện và chi tiết mà tôi đã thuộc lòng, một số nội dung được “đính chính” để chứng tỏ tôi và người biểu tình quá rối, làm mất an ninh trật tự. Những chi tiết được sửa đổi bao gồm “người biểu tình ném chai lọ vào công an”, “người biểu tình kích động đám đông dùng bạo lực”, và “tôi cùng một nhóm người biểu tình ném đá vào xe tải mà công an dùng làm chướng ngại vật để phong tỏa đường và cố gắng lật đổ ngược chiếc xe nhưng không thành.” Lời khai dài khoảng một trang rưỡi, in dưới cỡ chữ lớn. Công an nói họ cần quay lại lời khai của tôi để trình lên cấp trên, và chứng tỏ tôi “thành khẩn” và “hối lỗi” về vụ việc.

Tôi đọc qua “kịch bản” và phản đối hai thay đổi cuối cùng, vì chúng hoàn toàn sai sự thật. Công an phản bác và nói họ có video chứng minh điều này, tôi phân trần rằng:

1. Đại đa số người biểu tình đều ôn hòa, thậm chí dù có thể một số người đã ném chai lọ.
2. Tôi không có ý định lật ngược xe tải của công an; mà dù có lật ngược được xe tải thì chướng ngại vẫn vẫn nằm nguyên trên đường.

Tôi nhiều lần khẳng định rằng tôi không phải là người cổ xúy bạo lực và đã không có hành vi bạo lực. Tôi không bao giờ phá hoại phương tiện giao thông, và tôi nói thẳng với công an rằng nếu họ có video thì có thể sử dụng nó làm bằng chứng. Bằng không, tôi sẽ không chấp nhận khai nhận hai điều này. Cuối cùng, tôi và công an tranh luận rằng liệu tôi có biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật Việt Nam vào thời điểm tham gia biểu tình hay không. Trên thực tế, tôi không hề biết điều đó vi phạm pháp luật Việt Nam. Khi tham gia biểu tình, tôi chỉ đơn thuần muốn giúp đỡ người dân thực hiện quyền tự do biểu tình và hội họp được ghi trong Hiến pháp. Tôi không đồng ý nói rằng tôi ý thức điều tôi đã làm là vi phạm pháp luật vào thời điểm tham gia biểu tình. Thay vào đó, tôi thỏa hiệp với công an bằng cách đồng ý nói rằng bây giờ tôi đã ý thức được hành động vi phạm pháp luật của mình (tại thời điểm khai báo với công an). Như vậy xem như đã đủ để cả tôi và công an có thể chấp nhận được.

Trong phần cuối kịch bản, tôi phải xin lỗi vì đã gây ra “tắc nghẽn đường phố” làm phiền người dân trên đường đến sân bay và “gây phiền phức” cho gia đình và bạn bè, cũng như kết luận bằng lời hứa từ nay về sau tôi sẽ không tham gia vào các hoạt động “chống chính quyền” nữa. Tôi không nghĩ đây là những cuộc biểu tình “chống nhà nước” hay “chống chính quyền” mà thực ra nó chỉ nhằm mục đích phản đối chính sách công mà thôi. Mặc dù đồng ý như vậy, nhưng đã cố tình nói lấp bấp ở phần cuối.

Họ cho tôi vài phút để đọc qua và học thuộc nội dung kịch bản, sau đó tôi trình bày trước máy quay một vài lần. Lần đầu không thành công vì tôi không nhớ hết tất cả các thông tin mà họ muốn tôi nói và thứ tự của các thông tin này. Những lần sau tiến bộ hơn, dù giọng đọc của tôi không được trôi chảy và thể hiện thái độ ăn năn như họ muốn. Bản thân tôi không muốn bày tỏ thái độ ăn năn, cảm xúc mà chỉ có ý định trình bày lời thú tội dưới dạng liệt kê một loạt các sự việc mà công an muốn tôi đọc lên mà thôi.

Họ nói rằng nếu tôi càng trình bày trôi chảy và bày tỏ thái độ “thành khẩn” và “hối lỗi” bao nhiêu, thì quá trình này sẽ càng kết thúc sớm bấy nhiêu. Trong một vài lần đầu, họ nói tôi không diễn đạt đủ “cảm xúc”, và giống như tôi chỉ đơn thuần kể lại sự việc mà thôi (đây là thái độ tôi cố tình muốn bày tỏ).

Tôi đề xuất để tiết kiệm thời gian và công sức, họ có thể dùng chiếc laptop trên mặt bàn làm máy đọc chữ bằng cách chiếu văn bản trong tờ giấy lên để tôi chỉ việc đọc ra. Nếu làm như vậy, tôi sẽ có thể đọc trôi chảy hơn và kể hết được thông tin (những điều tôi đã thỏa thuận trước với công an) mà họ muốn tôi trình bày. Họ giải thích rằng họ không có file văn bản mềm nên điều này sẽ tốn quá nhiều thời gian để đánh máy lại. Cuối cùng họ quyết định để tôi thực hiện lại một hai lần nữa. Tôi đã lặp lại lời thú tội như vậy tất cả khoảng 5-6 lần.

Sau vài lần tập dượt, lần này họ bắt đầu quay đoạn phim được chọn để đăng lên truyền hình. Hai người “phóng viên” đi từ phía camera tới chỗ tôi ngồi. Họ ngồi bên cạnh tôi và hỏi tôi một số câu hỏi dưới dạng đàm thoại về cảm nghĩ của tôi về hành động của mình. Họ ngồi tại vị trí khuất tầm nhìn camera, và đó là lý do tại sao trong video phát sóng trên truyền hình, tôi không nhìn thẳng mà chỉ nhìn vào một phía. Có lẽ họ đã chọn phát sóng clip này bởi vì nó nghe tự nhiên và giống ngôn ngữ giao tiếp hơn là khi tôi nhìn thẳng vào ống kính và kể lại hành động của mình.

Khi trả lời câu hỏi của “phóng viên”, tôi chỉ lặp lại những gì đã học thuộc lòng trước đó trong vòng chỉ khoảng một giờ đồng hồ: Tôi hiểu rằng hành vi của mình đã vi phạm pháp luật Việt Nam, tôi đã gây khó khăn cho người tham gia giao thông, cũng như gia đình và bạn bè, và từ nay về sau tôi sẽ không tham gia bất cứ hoạt động nào chống chính quyền Việt Nam.

Trong câu cuối cùng, tôi cố gắng nói lấp bấp để người nghe có cảm tưởng tôi có ý nói ngược lại. Tôi “trả thù” công an bằng cách giả vờ không biết việc công an đã dừng ghi hình.

Sau đó, tôi vẫn phải tham gia hai buổi ghi hình nữa với nội dung tương tự và chỉ có một điểm khác là những lần đó tôi mặc bộ quần áo kẻ sọc của tù nhân.

Về phần công an, họ đã giữ lời hứa và cố gắng hết sức để tôi được ra khỏi tù trước ngày 14/7. Quá trình điều tra kết thúc chỉ sau hơn 20 ngày, một thời gian kỷ lục trong hệ thống tư pháp Việt Nam—điều mà cảnh sát điều tra, quản tù và những người bạn tù đều phải công nhận.

Đại Sứ Quán Hoa Kỳ cho tôi biết dưới hệ thống tư pháp Việt Nam, công dân Hoa Kỳ thường bị giam vài tháng trong quá trình điều tra. May mắn là thời gian tôi ở trại tạm giam Chí Hòa ngắn hơn như vậy rất nhiều. Chỉ tiếc là tôi vẫn bỏ lỡ lễ tốt nghiệp đã diễn ra trước đó một tuần trước đó vì tòa án không có sẵn lịch xét xử phù hợp. Công an đối xử khá nhượng bộ với tôi, phần vì tôi đã bày tỏ thái độ hợp tác và phần vì dư luận quốc tế. Tuy nhiên điều kiện giam giữ rất bẩn thỉu, sơ sài và không thoải mái, một số cảnh sát và quản tù đã cố gắng đảm bảo tôi được ăn uống, ngủ nghỉ đầy đủ bằng cách cho tôi thêm thức ăn và nệm trải sàn.

Họ nói rằng nếu tôi càng trình bày trôi chảy và bày tỏ thái độ “thành khẩn” và “hối lỗi” bao nhiêu, thì quá trình này sẽ càng kết thúc sớm bấy nhiêu. Trong một vài lần đầu, họ nói tôi không diễn đạt đủ “cảm xúc”, và giống như tôi chỉ đơn thuần kể lại sự việc mà thôi (đây là thái độ tôi cố tình muốn bày tỏ).

Khi tôi bị tạm giam, tôi nhận ra rằng một số người Việt nghĩ rằng thú tội là nhục nhã, nhưng đây chỉ là một thỏa hiệp với thực tế mà thôi và bản thân chính quyền Hà Nội vốn không có tính chính đáng về công lý và sự thật.

Trước sau vẫn vậy, tôi không hối hận và cảm thấy nhục nhã vì bị quay video thú tội. Bất cứ ai nghĩ rằng “thú tội” trong trường hợp này là nhục nhã thì chưa hiểu rõ về chính quyền này, hay nhìn rộng hơn là hành xử của các chế độ độc tài áp bức nhân dân nói chung.

Một hệ thống không tôn trọng sự thật không có quyền phán xét phẩm giá của người khác.

Quay video thú tội là một chiêu trò để kiểm soát tâm lý người dân, và chính công an không hề dấu diếm rằng họ muốn dập tắt làn sóng biểu tình và cụ thể là sự kiện tôi bị bắt giữ. Tất nhiên họ không bao giờ giải thích cho tôi lý do đằng sau hành động của họ, nhưng tất cả các bên liên quan đều biết lý do tại sao những đoạn video này tồn tại. Họ đều hiểu rằng tôi biết sự về cuộc biểu tình và tôi chỉ tỏ ra dễ dãi và ngây thơ (ví dụ giả bộ không thực sự rành tiếng Việt) để công an nghĩ rằng họ luôn có ưu thế.

nguyễn văn đài

Ông Nguyễn Văn Đài là một luật sư nhân quyền, sinh năm 1969, nguyên quán tỉnh Hưng Yên, giáp với Hà Nội. Năm 2006, ông thành lập Hội đồng Nhân quyền Việt Nam (đã được đổi tên là Trung Tâm Nhân quyền Việt Nam), một tổ chức phi chính phủ hoạt động với mục tiêu tương trợ những luật sư nhân quyền khác và thu thập các trường hợp vi phạm nhân quyền tại Việt Nam.



Ông Đài bị bắt giữ lần đầu năm 2007 với cáo trạng “tuyên truyền chống nhà nước” (theo Điều 88). Trong thời gian giam giữ, ông bị cưỡng bức thú tội trước máy quay và video được đăng tải lên đài truyền hình VTC. Vào tháng 5/2008, ông bị kết án 5 năm tù (sau được giảm án còn 4 năm).

Năm 2013, ông Nguyễn Văn Đài thành lập Hội Anh em Dân chủ cùng nhiều nhà hoạt động và NBVNQ, nhiều tổ chức tiến hành tập huấn về chủ đề nhân quyền và hỗ trợ bào chữa pháp lý cho các vụ án xâm phạm nhân quyền.

Ông Đài bị bắt lần hai vào năm 2015 khi cố gắng gặp phái đoàn Liên minh Châu Âu (EU) trong dịp Đối thoại nhân quyền thường niên EU- Việt Nam 2015. Ông bị buộc tội lật đổ chính quyền và bị tuyên phạt 15 năm tù vào năm 2017. Hai tháng sau khi bị tòa tuyên án, dưới áp lực quốc tế, ông Đài được trả tự do với điều kiện phải đi định cư nước ngoài. Hiện nay, vợ chồng ông đang sinh sống tại Đức.

Đoạn video clip ngắn quay lại cảnh ông Đài nói lời nhận tội trên phong nền nhạt, mặc quần áo sọc xanh của trại giam, cắt tóc ngắn, (không rõ ràng liệu ông có đọc từ văn bản nào hay không). Âm thanh kém và có vẻ giống như ông đang nói trong một căn phòng trống. Trong đoạn video, ông Đài nói về hy vọng người dân Việt Nam sẽ được hưởng nhân quyền, và hoạt động tổ chức các lớp học nhân quyền của mình.



kết luận

Bản báo cáo mong muốn đưa ra một bức tranh tổng thể về tình trạng cưỡng bức bị can thú tội trên truyền hình tại Việt Nam. Báo cáo cũng chỉ ra rằng đây là một hiện tượng diễn ra phổ biến- với nguồn dữ kiện có hạn, nghiên cứu đã tìm ra ít nhất 21 cá nhân bị cưỡng bức thú tội trên TV hoặc trên mạng Internet tại Việt Nam từ năm 2007 cho đến nay. Trên thực tế, con số này có thể sẽ còn lớn hơn gấp nhiều lần. Thú tội trên truyền hình có thể xảy ra với nhiều trường hợp, loại hình tội phạm khác nhau, nhưng nghiên cứu này tập chung vào các trường hợp của NBVNQ, từ luật sư nhân quyền cho tới người dân làng đấu tranh bảo vệ đất. Với những vụ việc nổi cộm, lời thú tội được đăng trên kênh truyền hình VTV1 thuộc Đài Truyền hình Việt Nam.

Tuy kém tinh xảo hơn về mặt nội dung và giá trị thực tế, thú tội trên truyền hình tại Việt Nam có nhiều yếu tố tương đồng với thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc. Cả Việt Nam và Trung Quốc là những mô hình cộng sản Mác-Lênin và có quy trình tổ tụng hình sự lệ thuộc vào lời khai của bị can. Trong các đoạn phim thú tội, nạn nhân xin lỗi, xin được hưởng khoan hồng và khuyên nhủ mọi người không lên đi vào “vết xe đổ” của họ. Hai nạn nhân thậm chí còn cảm ơn chế độ vì đã giáo dục và chỉ cho họ biết sai lầm của mình. Tại cả hai nước, nạn nhân đều bị mô tả là thành phần chống phá đảng và nhà cầm quyền, điều này phản ánh một thực trạng rằng các nhà nước độc tài coi các tiếng nói phê phán và bất đồng chính kiến là có tội. Tuy nhiên, khác với Trung Quốc, nhiều NBVNQ tại Việt Nam đã giải thích cụ thể các hoạt động mà họ tham gia từ tên của các hội nhóm hoạt động dân chủ tới các hoạt động bảo vệ nhân quyền trên thực tế. Đáng chú ý, không nhiều người thú tội đề cập tới thế lực nước ngoài. Điều này phản ánh rằng so với người Việt Nam, người Trung Quốc vẫn còn mang nặng tâm lý bài ngoại. Những đoạn phim thú tội trong thời gian gần đây đưa ra chỉ dấu rằng Việt Nam có thể đã học một vài thủ thuật của Trung Quốc cụ thể như sử dụng thú tội cưỡng bức trên truyền hình để phản bác lại chỉ trích của Đức rằng Việt Nam đã bắt cóc ông Trịnh Xuân Thanh và lần đầu tiên ép buộc một người có quốc tịch nước ngoài lên truyền hình thú tội. Phóng sự thú tội trên truyền hình mới nhất vào năm 2020 là trường hợp đầu tiên chúng tôi ghi nhận các bị can tố giác lẫn nhau trên truyền hình, cho thấy Việt Nam đã bắt chước một đặc tính rất phổ biến trong các đoạn phim thú tội cưỡng bức trên truyền hình tại Trung Quốc.

Nhìn chung, các đoạn phim thú tội có phẩm lượng và mức độ hoàn thiện cao hơn, có thể Việt Nam đang học tập mô hình thú tội trên truyền hình của

Trung Quốc hoặc đơn giản chỉ là Việt Nam có sự cải thiện về công nghệ và khâu sản xuất sản phẩm truyền thông. Ví dụ, các đoạn phim thú tội trong thời gian về trước thường chỉ có cảnh bị can nói hoặc đọc trước máy quay, tuy nhiên các đoạn phim thú tội gần đây được biên tập một cách tỉ mỉ, có trọng tâm và sức truyền tải thông điệp cao hơn.

Với số lượng phỏng vấn ít ỏi, chúng tôi rút ra một vài điểm chính sau đây:

- Công an đã dùng thủ đoạn như lừa gạt, ép buộc và nói dối để quay lại lời thú tội
- Công an đã dàn dựng kịch bản, hoặc can thiệp vào nội dung thú tội
- Nạn nhân không có cơ hội được nói lên sự thật

So với các trường hợp khác, trường hợp của ông William Nguyễn có nhiều điểm tương đồng hơn cả với mô hình thú tội trên truyền hình tại Trung Quốc ở điểm công an đã sắp đặt trang phục, chuẩn bị sẵn kịch bản, yêu cầu ông học thuộc lòng câu trả lời, cũng như quyết định thái độ, biểu cảm của người thú tội. Tại thời điểm ông William Nguyễn bị cưỡng bức thú tội trên truyền hình, năm 2018, Trung Quốc đã phát sóng những đoạn phim thú tội chuyên nghiệp như vậy được ít nhất 5 năm.

Dựa trên BLHS và BLTTHS của Việt Nam và Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị cũng như Công ước chống Tra tấn của Liên Hợp Quốc mà Việt Nam là một bên tham gia ký kết, có thể kết luận hoạt động sản xuất và phát sóng lời thú tội của bị can trên truyền hình là phạm pháp tại Việt Nam. Bên cạnh đó, những bằng chứng đưa ra chỉ dấu rằng Việt Nam đang học tập Trung Quốc sử dụng thú tội cưỡng bức trên truyền hình như một công cụ đối ngoại cũng là một xu hướng phát triển đáng lo ngại.

Tổ chức Safeguard Defender kêu gọi chính quyền Việt Nam làm tròn bổn phận và cam kết của mình với tư cách là một quốc gia đã tham gia ký kết Công ước Quốc tế về Quyền Chính trị và Dân sự và Công ước chống Tra tấn của Liên Hợp Quốc, tuân thủ chính luật pháp Việt Nam về quy định cấm bức cung, ngay lập tức chấm dứt hành vi phạm pháp phát sóng lời thú tội cưỡng bức của người bị giam giữ trên truyền hình và đảm bảo cho họ được hưởng các quyền bảo vệ theo đúng theo đúng quy trình và luật lệ.

phụ lục I: phương pháp nghiên cứu

Các phát hiện trong báo cáo này được tìm ra dựa trên nghiên cứu được chúng tôi tiến hành từ tháng 7 năm 2019 đến tháng 1 năm 2020.

Chúng tôi đã tìm ra các đoạn phim thú tội thông qua phỏng vấn nhiều cựu tù nhân lương tâm, tìm kiếm trên các phương tiện truyền thông bằng cả ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, và khảo cứu các báo cáo của nhiều tổ chức NGO. Chúng tôi cũng bổ sung thông tin cho dữ liệu nghiên cứu từ trang web của Đài Tiếng nói Hoa Kỳ (VOA), Kênh N10 TV, và tài khoản Youtube cá nhân của ông Trương Quốc Huy, một cựu tù nhân lương tâm đang sống tị nạn tại Mỹ sau khi được trả tự do. Những lời thú tội được chép lại bằng tiếng Việt và được dịch sang tiếng Anh để mã hóa và phân tích. Chúng tôi cũng tiến hành ba cuộc phỏng vấn chuyên sâu với những nạn nhân từng bị cưỡng bức thú tội trên truyền hình.

Các lời thú tội bổ sung

Từ báo cáo của các tổ chức phi chính phủ và thông tin đăng tải trên báo đài, nghiên cứu đã ghi nhận thêm 5 trường hợp thú tội cưỡng bức trên truyền hình hoặc tại nơi công cộng tại Việt Nam. Có thể số trường hợp thú tội trên truyền hình trên thực tế còn cao hơn rất nhiều.

Năm 2007: Tim sakhorn⁴⁹ và Ly Chanda⁵⁰, hai nhà tu hành Phật giáo thuộc nhóm dân tộc thiểu số Khmer.

Năm 2011: Thuận⁵¹ (tên giả), một mục sư Tin Lành người Thượng phải thú tội trước dân làng. Chúng tôi không xác nhận được rằng liệu đoạn phim đã được phát sóng lên truyền hình hay chưa.

Năm 2017: Y-Duong-Mlô và Y Răng Êban, hai người Thượng bị đưa về Việt Nam sau khi đăng ký tị nạn tại Campuchia⁵²

Phỏng vấn

Trong nghiên cứu, 3/17 nạn nhân được phỏng vấn bằng cách sử dụng bảng hỏi dài được gửi qua email. Tuy nhiên, đáng tiếc là chúng tôi chỉ thu được một số lượng ví dụ điển hình ít ỏi thông qua hình thức phỏng vấn vì có 10 nạn nhân đang ở trong tù hoặc bị giam giữ và do đó chúng tôi không thể liên lạc được; số còn lại từ chối tham gia phỏng vấn và hoặc do chúng tôi không thể liên lạc được.

Tổ chức Safeguard Defenders đã phỏng vấn 3/16 nạn nhân bị cưỡng bức thú tội: ông Nguyễn Văn Đài, ông Lê Công Định và ông William Nguyễn. Trong phần Kết quả, chúng tôi đã sử dụng cả tên riêng của nạn nhân để trách nhảm lẫn hai người cùng họ Nguyễn. Các nguồn thông tin gián tiếp đã ghi nhận các trường hợp thú tội trên truyền hình của: Hòa thượng Tim Shakhorn (năm 2007), mục sư Thuận (tên giả) (năm 2011), và nhà tu hành Phật Giáo Ly Chanda (2013).

Nghiên cứu cũng lấy lại chia sẻ của ba nạn nhân trong các cuộc phỏng vấn được thực bởi tổ chức NGO khác. Lần lượt là: Lời thú tội của nhà sư Tim Sakhorn đã được quay lại nhưng không được phát sóng (năm 2007), lời thú tội của mục sư Tin Lành Thuận (tên giả) trước mặt người dân địa phương đã được quay lại và phát sóng, và lời thú tội của nhà sư LyChada (2013) đã được quay lại nhưng không được phát sóng.

Hạn chế

Với số lượng trường hợp thú tội trên truyền hình ít ỏi (<30), dữ liệu của chúng tôi không thích hợp để phục vụ cho mục đích thống kê. Khác với đài truyền hình CCTV của Trung Quốc, các đài truyền hình tại Việt Nam thường không lưu trữ các chương trình đã phát sóng trên mạng, nên chúng tôi phải dựa vào những đoạn phim không đầy đủ được đăng tải trên các trang web, nền tảng của bên thứ ba. Điều này có nghĩa là chúng tôi không có đầy đủ nội dung của lời thú tội và có thể bỏ sót một số chi tiết quan trọng.

Dữ liệu trong báo cáo đã được chúng tôi chọn lọc để tập trung vào đối tượng nghiên cứu người bảo vệ nhân quyền. Những nguồn tư liệu về thú tội trên truyền hình bằng Anh ngữ thường không có sẵn vì truyền thông quốc tế thường không chú ý tới vấn đề thời sự diễn ra tại Việt Nam. Nhiều đoạn phim thú tội không được đăng tải và trở thành tâm điểm trên báo đài Anh ngữ như một sự kiện tương tự xảy ra tại Trung Quốc.

phụ lục II: video clip thú tội

(1)

Họ và tên: Nguyễn Văn Đài

Năm bị bắt giữ: 2007

Kênh đăng tải: VTC

Đường dẫn: <https://www.youtube.com/watch?v=8WlQBzBafSU>

Bối cảnh: Trại giam

Xếp loại: NBVNQ

Nội dung video: Mô tả hoạt động

Tóm tắt hồ sơ: Ông Nguyễn Văn Đài là luật sư nhân quyền, ông bị kết án 5 năm (sau đó được giảm án còn 4 năm) vì tội danh “tuyên truyền chống nhà nước.” Hiện nay ông đang bị tị nạn chính trị tại Đức

(2)

Họ và tên: Lê Thị Công Nhân

Năm bị bắt giữ: 2007

Kênh đăng tải: VTC

Đường dẫn: <https://www.youtube.com/watch?v=HvoksH4zudc&app=desktop>

Bối cảnh: Trại giam

Xếp loại: NBVNQ

Nội dung video: Mô tả hoạt động

Tóm tắt hồ sơ: Bà Nguyễn Thị Công Nhân là Luật sư nhân quyền và từng là cộng sự của ông Nguyễn Văn Đài. Bà bị kết án 4 năm tù vì tội danh “tuyên truyền chống nhà nước.” Sau khi mãn hạn tù, bà được trả tự do về sống cùng gia đình tại Hà Nội

(3)

Họ và tên: Lê Công Định

Năm bị bắt giữ: 2009

Kênh đăng tải: Nhân Dân Online

Đường dẫn: <https://www.youtube.com/watch?v=uAv3wBHtQWI>

Thời gian bắt đầu: 1:30

Bối cảnh: Bình thường

Xếp loại: NBVNQ

Nội dung video: Nhận tội, mô tả hoạt động, xin lỗi, xin được hưởng khoan hồng

Tóm tắt hồ sơ: Ông Lê Công Định là luật sư nhân quyền. Vào năm 2010, ông bị kết án 5 năm tù. Hiện tại ông đang làm việc tại một văn phòng luật tại thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục lên tiếng về vấn đề nhân quyền tại Việt Nam.

(4)

Họ và tên: Trần Anh Kim

Năm bị bắt giữ: 2009

Kênh đăng tải: DLV

Đường dẫn: <https://youtu.be/ttDEcMfwk7A>

Bối cảnh: Bình thường (mặc áo phong màu hồng)

Xếp loại: NBVNQ

Nội dung video: Nhận tội, thú nhận chống chính quyền, mô tả hoạt động, đề cập tới thể lực nước ngoài, xin được hưởng khoan hồng

Tóm tắt hồ sơ: Ông Trần Anh Kim hiện nay 70 tuổi, là trung tá quân đội đã về hưu và đồng thời là nhà hoạt động dân chủ. Ông bị kết án tù 5 năm rưỡi vào năm 2009 vì “hoạt động lật đổ chính quyền nhân dân.” Sau một thời gian được trả tự do, ông tiếp tục bị bắt vào năm 2015 và bị kết án 13 năm với tội danh tương tự.

(5)

Họ và tên: Nguyễn Văn Hóa

Năm bị bắt giữ: 2017

Kênh đăng tải: Truyền hình Hà Tĩnh

Đường dẫn: <https://www.youtube.com/watch?v=7KG25D8288E>

Bối cảnh: Bình thường

Xếp loại: NBVNQ

Nội dung video: Thú tội, đề cập tới thể lực nước ngoài, thú nhận chống chính quyền, xin lỗi, xin được hưởng khoan hồng, khuyên nhủ người xem

Tóm tắt hồ sơ: Ông Nguyễn Văn Hóa là một nhà báo công dân ngoài 20 tuổi (cộng tác viên Đài châu Á tự do), ông bị bắt giữ vào năm 2017 và bị kết án 7 năm tù vì tham gia cập nhật hiện trường trong thảm họa ô nhiễm môi trường Formosa. Năm 2019, một nguồn tin cho biết ông bị cán bộ trại giam tấn công và đánh đập khi đang trong tình trạng biệt giam.⁵³

(6)

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (Mẹ Nấm)

Năm: 2017

Kênh đăng tải: Thông tin chống phản động

Đường dẫn: <https://thongtinchongphandong.com/video-clip-me-nam-thu-toi-an-nan-tai-co-quan-dieu-tra/>

Bối cảnh: Bình thường

Xếp loại: NBVNQ

Nội dung video: Thú nhận chống chính quyền, nhận tội, xin lỗi, cảm ơn chính quyền

Tóm tắt hồ sơ: Nguyễn Ngọc Như Quỳnh là người blogger bất đồng chính kiến ngoài 30. Sau khi bị kết án 10 năm tù vào năm 2017 vì “tuyên truyền chống nhà nước,” vụ án của bà đã trở thành tâm điểm của truyền thông trong nước và quốc tế. Dư luận cho rằng Mỹ đã gây áp lực với chính quyền Việt Nam để bà được trả tự do vào cuối năm 2018. Bà hiện đang bị nạn tại Hoa Kỳ.

(7)

Họ và tên: Trịnh Xuân Thanh

Năm: 2017

Kênh đăng tải: VTV1

Đường dẫn: <https://vtv.vn/video/van-de-hom-nay-03-8-2017-237866.htm>

Bắt đầu vào khoảng: 1:20

Bối cảnh: Bình thường

Xếp loại: Không phải NBVNQ (cựu quan chức thuộc PetroVietnam, bị buộc tội tham nhũng)

Nội dung video: Xin lỗi, nhận tội, phản bác cáo buộc của chính quyền nước ngoài

Tóm tắt hồ sơ: Ông Trịnh Xuân Thanh là cựu chủ tịch Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Ông bị mật vụ Việt Nam bắt cóc giữ ban ngày tại một công viên thuộc thủ đô Berlin và bị dẫn độ về nước. Vào tháng 2/2018, ông bị kết án chung thân vì tội tham nhũng. Đức sau đã kết án một người công dân Việt Nam 4 năm tù vì tội bắt cóc.

(8)

Họ và tên: Y Jôi Bkrông (Mục sư Tin Lành người Thượng)

Năm: 2017

Kênh đăng tải: Truyền hình An Ninh

Đường dẫn: <http://www.antv.gov.vn/tin-tuc/xa-hoi/canh-giac-voi-ta-dao-tin-lanh-dang-christ-212896.html>

Bối cảnh: Bình thường (thú tội nơi công cộng) có sự xuất hiện của nhà báo- người cung cấp cho nạn nhân kịch bản thú tội

Thể loại: NBVNQ

Mô tả video: Cảm ơn chính quyền, khuyên nhủ người xem, mô tả hoạt động

Tóm tắt hồ sơ: Ông Y Jôi Bkrông là con của một mục sư Tin Lành người Thượng bị buộc phải xin lỗi trên truyền hình và thú tội trước đám đông vì liên hệ với cha của mình và có hoạt động truyền đạo thuộc một hội thánh chưa được nhà nước công nhận

(9)

Họ và tên: Trần Thị Xuân

Năm bị bắt giữ: 2017

Kênh đăng tải: Hà Tĩnh

Đường dẫn: https://www.youtube.com/watch?v=6b_RdOhOX10

Bối cảnh: Bình thường --- nạn nhân có thể đang ở trại giam vì video ghi lại cảnh nạn nhân đang thú tội với công an

Xếp loại: NBVNQ

Mô tả video: Nhận tội, mô tả hoạt động, thừa nhận chống chính quyền Việt Nam, khuyên nhủ mọi người, xin lỗi.

Tóm tắt hồ sơ: Bà Trần Thị Xuân hiện nay ngoài 40 tuổi, bà là nhà hoạt động, từng tham gia biểu tình môi trường và là thành viên của Hội Anh em Dân chủ, một tổ chức bị chính quyền cấm hoạt động. Bà bị kết án 9 năm tù vào năm 2018 vì tội danh “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền.”

(10)

Họ và tên: William Nguyễn

Năm bị bắt giữ: 2018

Kênh đăng tải: HTV9, Đài truyền hình TP Hồ Chí Minh

Đường dẫn: <https://www.youtube.com/watch?v=qeMEDGywZIM>

Bối cảnh: Bình thường

Xếp loại: NBVNQ

Mô tả video: Nhận tội, xin lỗi, thú nhận chống chính quyền Việt nam.

Tóm tắt hồ sơ: Ông William Nguyễn là một sinh viên quốc tịch Hoa Kỳ đã tốt nghiệp cao học. Ông bị bắt giữ vì tham gia biểu tình chống hai dự luật Đặc khu Kinh tế mà người dân cho rằng luật này là một nhượng bộ của chủ quyền Việt Nam với Trung Quốc và An ninh Mạng. Ông bị kết tội “gây rối trật tự công cộng” sau một tháng bị giam giữ và bị trục xuất khỏi Việt Nam ngay lập tức.

(11)

Họ và tên: Nguyễn Văn Đông

Năm bị bắt giữ: 2019

Kênh đăng tải: Youtube (không được đăng tải trên truyền hình)

Đường dẫn: <https://www.youtube.com/watch?v=bsNyLNj1Uvg&feature=youtu.be>

Bối cảnh: Trại giam

Xếp loại: Khác (phạm tội giết người)

Mô tả video: Mô tả hoạt động

Tóm tắt hồ sơ: Ông Nguyễn Văn Đông khoảng ngoài 50 tuổi, bị kết án dùng dao giết em trai, em dâu, hai cháu gái vì tranh chấp đất đai. Hành vi giết người đã được quay lại. Ông bị tuyên án tử hình vào tháng 12/2019.⁵⁴

(12)

Họ và tên: Nguyễn Văn Thanh

Năm bị bắt giữ: 2019

Kênh đăng tải: Truyền hình Quảng Bình

Đường dẫn: <https://www.facebook.com/1216066885122826/posts/2839686002760898?sfns=mo>

Bối cảnh: Trại giam

Xếp loại: NBVNQ

Mô tả video: Mô tả hoạt động, thú tội, xin được hưởng khoan hồng, xin lỗi

Tóm tắt hồ sơ: Ông Nguyễn Văn Thanh là một nhà hoạt động dân chủ, ngoài 20 tuổi. Ông bị bắt giữ vào tháng 10/2017 dưới cáo buộc hiếp dâm trẻ vị thành niên. Ông là một thành viên của Hội Anh em Dân chủ.

(13) to (16)

Bốn nạn được liệt kê dưới đây là các bị can trong một vụ xung đột vào sáng sớm ngày 9/1/2010 liên quan tới vụ tranh chấp đất tại xã Đồng Tâm giữa người dân làng bảo vệ đất và cảnh lực lượng công an. Vụ việc đã dẫn tới các chết của ba cảnh sát và cụ Lê Đình Kinh, lãnh đạo dân làng [trang 20-23]. Cả 4 người xuất hiện trong một phóng sự dài phát sóng trên bản tin thời sự tối trên kênh truyền hình VTV vào ngày 13/1/2020.

(13)

Họ và tên: Bùi Thị Nổi

Thời gian: bắt đầu: 31ph18 kết thúc:31ph30

Năm bị bắt giữ: 2020

Kênh đăng tải: VTV

Đường dẫn: <https://vtv.vn/video/thoi-su-19h-vtv1-13-01-2020-416332.htm>

Bối cảnh: Bình thường

Xếp loại: NBVNQ

Mô tả video: Tổ giác người khác, thú tội, mô tả hoạt động

Tóm tắt hồ sơ: Bà Bùi Thị Nổi thường trú tại thôn Hoàn, thị Xã Đồng Tâm. Truyền hình nhà nước tường thuật rằng bà bị bắt giữ vì tội giết người. Khi lên truyền hình, mắt trái của bà nổi bị bầm tím

(14)

Họ và tên: Lê Đình Công

Thời gian: (từ 32ph08 tới 32ph40) và (từ 34ph48 và 35ph13)

Năm bị bắt giữ: 2020

Kênh đăng tải: VTV

Đường dẫn: <https://vtv.vn/video/thoi-su-19h-vtv1-13-01-2020-416332.htm>

Bối cảnh: Trại giam

Xếp loại: NBVNQ

Mô tả video: Tổ giác người khác, mô tả hoạt động, thú tội

Tóm tắt hồ sơ: Ông Lê Đình Công là người xuất hiện hai lần trong phóng sự thú tội Đồng Tâm. Ông mặc hai bộ trang phục khác nhau trong hai lần xuất hiện. Ông Lê Đình Công là con trai ông Lê Đình Kinh, thủ lĩnh dân làng. Ông xuất hiện với vết trầy xước trên mặt và trong lần thứ hai, tay trái của ông bị còng vào ghế.

(15)

Họ và tên: Lê Đình Quang

Thời gian: (từ 32ph40' tới 32ph58') and (từ phút 36 to 36ph27)

Năm bị bắt giữ: 2020

Kênh đăng tải: VTV

Đường dẫn: <https://vtv.vn/video/thoi-su-19h-vtv1-13-01-2020-416332.htm>

Bối cảnh: Bình thường

Xếp loại: NBVNQ

Mô tả video: Tổ giác người khác, mô tả hoạt động, thú nhận chống nhà nước

Tóm tắt hồ sơ: Ông Lê Đình Quang có họ hàng với ông Lê Đình Kinh. Khi xuất hiện trên truyền hình, ông có vết trầy xước trên mặt, tuy không nghiêm trọng bằng ba nạn nhân còn lại. Ông xuất hiện trong hai cảnh khác nhau của phóng sự thú tội trong hai trang phục khác nhau.

(16)

Họ và tên: Lê Đình Doanh

Thời gian: (từ 35ph23 tới 35ph47)

Năm: 2020

Kênh đăng tải: VTV

Đường dẫn: <https://vtv.vn/video/thoi-su-19h-vtv1-13-01-2020-416332.htm>

Bối cảnh: Trại giam

Xếp loại: NBVNQ

Mô tả video: Tổ giác người hoạt động, mô tả hoạt động

Tóm tắt hồ sơ: Ông Lê Đình Doanh là cháu nội của ông Lê Đình Kinh. Khi xuất hiện trên truyền hình, ông có vết trầy xước và bầm dập trên mặt và bị còng tay, áp giải bởi hai công an.

Tên nạn nhân	Xuất thân	Ngày bị bắt	Ngày lên truyền hình	Khoảng thời gian bị bắt/lên truyền hình	Kênh truyền hình phổ biến clip thú tội	Thời điểm phổ biến clip thú tội	Cáo buộc	Hậu quả (án tù)	Địa điểm	Hình thức quay video clip
Nguyễn Văn Đài (nam)	Luật sư, nhân quyền, blogger	6/3/07	10/5/07	65 ngày ngày	VTC	Trong thời gian điều tra	Tuyên truyền chống nhà nước	5 năm	Hà Nội	Quần áo trại giam hoặc có sự hiện diện của công an
Lê Thị Công Nhân (nữ)	Luật sư,	6/3/07	11/5/07	66	VTC	Trong thời gian điều tra	Tuyên truyền chống nhà nước	3 năm	Hà Nội	Quần áo trại giam hoặc có sự hiện diện của công an
Lê Công Định (nam)	Luật sư	13/6/09	17/6/09	4 ngày	Nhân Dân online	Trong thời gian điều tra	Tuyên truyền chống nhà nước	5 năm	Sài Gòn	Trung tính (quần áo dân sự)
Trần Anh Kim (nam)	Hoạt động dân chủ	11/1/09	Không rõ	Không rõ	DLV	Không rõ	Lật đổ chính quyền	5.5 năm	Thái Bình	Trung tính (quần áo dân sự)
Nguyễn Văn Hoá (nam)	Nhà báo	11/1/17	7/4/17	86 ngày	Hà Tĩnh	Trong thời gian điều tra	Tuyên truyền chống nhà nước	7 năm	Hà Tĩnh	Trung tính (quần áo dân sự)
Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (Mẹ Nấm) (nữ)	Blogger	10/10/16	6/7/17	268 ngày	Thông tin chống phản động	Sau phiên xử sơ thẩm	Tuyên truyền chống nhà nước	10 năm nhưng sau được phóng thích sang Hoa Kỳ	Khánh Hoà	Trung tính (quần áo dân sự)
Trịnh Xuân Thanh (nam)	Chủ tịch PVC, bị bắt cóc ở Đức	31/7/17	3/8/17	4 ngày	VTV	Trong thời gian điều tra	Tham nhũng	Chung thân	Hà Nội	Trung tính (quần áo dân sự)
Y Joi Bkrong (nam)	Mục sư	Không rõ	18/7/17	Không rõ	An Ninh TV	Tự do	Không	Không	Quảng Bình	Trung tính (quần áo dân sự)
Trần Thị Xuân (nữ)	Hoạt động dân chủ	17/10/17	3/11/17	17 ngày	Hà Tĩnh TV	Trong thời gian điều tra	Lật đổ chính quyền	9 năm	Hà Tĩnh	Trung tính (quần áo dân sự)
William Nguyễn (nam)	Tham gia biểu tình	10/6/18	18/6/18	8 ngày	HT9	Trong thời gian điều tra	Gây rối trật tự công cộng	Trục xuất về Hoa Kỳ	Sài Gòn	Trung tính (quần áo dân sự)
Nguyễn Văn Đông (nam)	Nông dân	1/9/19	1/9/19	0	Youtube	Trong thời gian điều tra	Giết người	Tử hình	Hà Nội	Quần áo trại giam hoặc có sự hiện diện của công an
Nguyễn Văn Thanh (nam)	Nhà hoạt động	17/9/2019	19/10/19	32 ngày	Quảng Bình TV	Trong thời gian điều tra	Hiếp dâm trẻ em	Chưa xử	Quảng Bình	Quần áo trại giam hoặc có sự hiện diện của công an
Bùi Thị Nổi (nữ)	Dân oan	9/1/20	13/1/20	4 ngày	VTV	Trong thời gian điều tra	Giết người	Chưa xử	Hà Nội	Trung tính (quần áo dân sự)
Lê Đình Công (nam)	Dân oan	9/1/20	13/1/20	4 ngày	VTV	Trong thời gian điều tra	Giết người	Chưa xử	Hà Nội	Quần áo trại giam hoặc có sự hiện diện của công an
Lê Đình Quang (nam)	Dân oan	9/1/20	13/1/20	4 ngày	VTV	Trong thời gian điều tra	Giết người	Chưa xử	Hà Nội	Trung tính (quần áo dân sự)
Lê Đình Doanh (nam)	Dân oan	9/1/20	13/1/20	4 ngày	VTV	Trong thời gian điều tra	Giết người	Chưa xử	Hà Nội	Quần áo trại giam hoặc có sự hiện diện của công an

ghi chú

¹ The Guardian. (6 August 2017). Connolly, K. Germany accuses Vietnam of abducting businessman from Berlin. Truy cập tại đây: <https://www.theguardian.com/world/2017/aug/06/germany-accuses-vietnam-of-abducting-businessman-from-berlin>

² Time. (20 June 2018). Quackenbush, C. A U.S. citizen detained at a protest in Vietnam has apologized on state television. Truy cập tại đây: <https://time.com/5316815/vietnamwilliam-nguyen-apology/>

³ See <https://www.hrw.org/world-report/2019/countrychapters/vietnam>; http://www.stoptorturevn.org/uploads/2/5/9/2/25923947/joint_report_for_the_examination_of_vietnam_by_uncat.pdf and <https://www.justice.gov/eoir/page/file/1145756/download>.

⁴ Dữ liệu từ chương trình phát sóng về Đồng Tâm trong báo cáo này mới và gồm nhiều người bị buộc thú nhận, do vậy được đưa vào nghiên cứu.

⁵ The Diplomat. (17 April 2017). Murray, B. Vietnam's Human Rights Crisis. Truy cập tại đây: <https://thediplomat.com/2017/04/vietnams-quiet-human-rights-crisis/>

⁶ Human Rights Watch. (18 January 2018). Vietnam: Renewed Crackdown on Rights Bloggers, Activists. Truy cập tại đây: <https://www.hrw.org/news/2018/01/18/vietnam-renewedcrackdown-rights-bloggers-activists>

⁷ Xin xem ở đây: <https://www.hrw.org/world-report/2018/countrychapters/vietnam>

⁸ Campaign to abolish torture in Vietnam. (January 2014). Vietnam: Torture and Abuse of Political and Religious Prisoners. Truy cập tại đây: http://www.stoptorturevn.org/uploads/2/5/9/2/25923947/report-torture_in_vn_1-16-2014-final.pdf

⁹ Báo cáo Nhân quyền Việt Nam năm 2018 của Đại Sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam. Truy cập tại đây: <https://www.justice.gov/eoir/page/file/1145756/download>

¹⁰ Ibid.

¹¹ Campaign to abolish torture in Vietnam. (January 2014). Vietnam: Torture and Abuse of Political and Religious Prisoners. Truy cập tại đây: http://www.stoptorturevn.org/uploads/2/5/9/2/25923947/report-torture_in_vn_1-16-2014-final.pdf

¹² Báo cáo Nhân quyền Việt Nam năm 2018 của Đại Sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam. Truy cập tại đây: <https://www.justice.gov/eoir/page/file/1145756/download>

¹³ Xem thí dụ tại đây: <https://www.amnesty.org/en/latest/news/2018/08/viet-nam-authorities-must-investigate-alleged-torture-and-ill-treatment-of-concert-goers-by-police/>; <https://monitor.civicus.org/updates/2018/11/20/civil-society-highlights-torture-and-ill-treatment-activists-un-review/>; <https://www.frontlinedefenders.org/case/allegations-torture-and-forced-confession-concerning-wrongly-imprisoned-hrdnguyen-viet-dung>

¹⁴ Amnesty International. (July 2016). Inside Viet Nam's secretive and torturous world of 'prisons within prisons'. Truy cập tại đây: <https://www.amnesty.org/en/latest/news/2016/07/the-secretive-world-of-viet-nam-torturous-prisons/>

¹⁵ Human Rights Watch. (September 2014). Public Insecurity: Deaths in Custody and Police Brutality in Vietnam. Truy cập tại đây <https://www.hrw.org/report/2014/09/16/publicinsecurity/>

[deaths-custody-and-police-brutality-vietnam](#)

¹⁶ For information on Non-Release Release please see: <http://www.jeromecohen.net/jerrys-blog/2016/8/2/nonrelease-release-of-human-rights-activists-and-their-confessions>

¹⁷ Xem tại đây: <http://www.stoptorture-vn.org/forcedconfessions.html>

¹⁸ Xem tại đây: https://www.hrw.org/news/2018/07/10/submission-australia-vietnam-human-rights-dialogue#_ftn32

¹⁹ Ibid.

²⁰ Xem tại đây: <https://www.justice.gov/eoir/page/file/1145756/download>

²¹ Xem tại đây: <https://www.hrw.org/world-report/2018/country-chapters/vietnam>

²² Năm 2015, Bộ luật Hình sự được sửa đổi và Điều 88 (Tuyên truyền chống nhà nước) được đổi thành Điều 117 (Làm ra, lưu trữ và phát tán thông tin, tài liệu hoặc vật phẩm nhằm chống nhà nước)

²³ Năm 2015, Bộ luật Hình sự được sửa đổi và Điều 79 (Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân) được đổi thành Điều 109 (Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân)

²⁴ Xem tại đây: <http://www.derechos.org/intlaw/doc/vnm1.html>

²⁵ Xem tại đây: <https://vanbanphapluat.co/law-no-101-2015-gh13-criminal-procedure-code>

²⁶ Xem tại đây: <https://www.wipo.int/edocs/lexdocs/laws/en/vn/vn111en.pdf>

²⁷ Xem tại đây <https://www.wipo.int/edocs/lexdocs/laws/en/vn/vn033en.pdf>

²⁸ Nghị định 159/2013/NĐ-CP xử phạt VPHC trong hoạt động báo chí, xuất bản
<https://luatvietnam.vn/vi-pham-hanh-chinh/nghi-dinh-159-2013-nd-cp-chinh-phu-82859-d1.html>

<https://vanbanphapluat.co/decree-no-159-2013-nd-cp-administrative-penalties-violations-realm-journalism-publishing>

²⁹ Xem tại đây: <http://www.un.org/en/universal-declarationhuman-rights>

³⁰ Xem tại đây: <http://www.ohchr.org/en/professionalinterest/pages/ccpr.aspx>

³¹ Body of Principles for the Protection of All Persons under Any Form of Detention or Imprisonment 18(3)

³² Body of Principles for the Protection of All Persons under Any Form of Detention or Imprisonment 15.

³³ Xem tại đây <http://www.ohchr.org/EN/ProfessionalInterest/Pages/CAT.aspx>

³⁴ Điều 16 khác với Điều 1 vì nó bao gồm việc đối xử hà khắc gây ra mà không có mục đích cụ thể theo yêu cầu mục đích chung của nó, trái ngược với Điều 1. Các quốc gia có ít nghĩa vụ thực thi Điều 16 và không có đề cập đến các trường hợp khẩn cấp hoặc trường hợp ngoại lệ nghiêm cấm tồn tại đối với thực tiễn Điều 1.

³⁵ G.A. Res. 70/175, U.N. Doc. A/Res/70/175, Quy tắc tối thiểu của LHQ về đối xử với tù nhân – Quy tắc Mandela (ngày 17/12/2015)

³⁶ U.N. Secretary-General, Torture and Other Cruel, Inhuman or Degrading Punishment: Note by the Secretary General,

³⁷ Xem tại đây: https://wikileaks.org/plusd/cables/07HANOI839_a.html

³⁸ Xem tại đây: <https://vtv.vn/video/thoi-su-19hvtv1-13-01-2020-416332.htm>

³⁹ BBC News. (16 January 2020). Dong Tam village: Anger in Vietnam over deadly 'land grab' raid. Truy cập tại đây: <https://www.bbc.com/news/world-asia-51105808>

⁴⁰ RFA. 13 January 2020. Elderly Village Leader Killed During Clash With Police is Laid to Rest Outside Hanoi. Truy cập tại đây: <https://www.rfa.org/english/news/vietnam/rrest-01132020154603.html>

⁴¹ The Economist. 15 June 2017. Property Disputes are Vietnam's Biggest Political Problem. Truy cập tại đây: <https://www.economist.com/asia/2017/06/15/property-disputes-are-vietnams-biggest-political-problem>

⁴² BBC News. 21 June 2016. Wukan, China: villagers rally behind chief after 'confession'. Truy cập tại đây: <https://www.bbc.com/news/world-asia-china-36583488>

⁴³ Một tỉnh ven biển miền Trung Việt Nam.

⁴⁴ Trong một lời thú nhận ngày 17/1/ 2016 được phát trên truyền hình nhà nước Trung Quốc, Gui Minhai nói: "Đây là lựa chọn của riêng tôi để trở lại và tự thú. Không liên quan với bất cứ ai khác." Việc thú nhận xảy ra sau hai tháng sau khi anh ta biến mất khỏi nhà nghỉ ở Thái Lan và các phương tiện truyền thông trên khắp thế giới cho rằng ông bị bắt cóc bởi mật vụ Trung Quốc.

⁴⁵ Chúng tôi sử dụng hai tên riêng để phân biệt 2 người cùng họ Nguyễn.

⁴⁶ Safeguard Defenders. (April 2018). Scripted and Staged: Behind the scenes of China's forced televised confession. Truy cập tại đây: <https://www.amazon.com/Scripted-Staged-Behind-televised-confessions/dp/1983743372>

⁴⁷ The Cambodia Daily (23 May 2017). Wright, G. 'Forced' Montagnard Confessions Aired. Truy cập tại đây: <https://english.cambodiadaily.com/editors-choice/forcedmontagnard-tv-confessions-aired-130224/>

⁴⁸ William Nguyen viết phần này trong phỏng vấn qua thư điện tử cuối năm 2019. Một số thông tin bổ sung gửi qua ứng dụng Whatsapp để làm rõ một số vấn đề.

⁴⁹ Campaign to Abolish Torture in Vietnam (Jan 2014), Vietnam: Torture and Abuse of Political and Religious Prisoners. Truy cập tại đây: http://www.stoptorture-vn.org/uploads/2/5/9/2/25923947/report-torture_in_vn_1-16-2014-final.pdf

⁵⁰ Ly Chanda được gọi là Tiên, một tên giả từ một báo cáo của tổ chức Ân xá Quốc tế trước đó bởi Chiến dịch xóa bỏ tra tấn ở Việt Nam (không rõ thời gian). Mật tích không để lại dấu vết. Truy cập tại đây <http://www.stoptorture-vn.org/enforced-disappearance.html>

⁵¹ Campaign to Abolish Torture in Vietnam (Jan 2014), Vietnam: Torture and Abuse of Political and Religious Prisoners. Truy cập tại đây: http://www.stoptorture-vn.org/uploads/2/5/9/2/25923947/report-torture_in_vn_1-16-2014-final.pdf

⁵² The Cambodia Daily (23 May 2017). Wright, G. 'Forced' Montagnard Confessions Aired. Truy cập tại: <https://english.cambodiadaily.com/editors-choice/forcedmontagnard-tv-confessions-aired-130224/>

⁵³ Radio Free Asia. (14 May 2019). Jailed Vietnamese Activist Nguyen Van Hoa is Attacked, Put in Solitary. Truy

cập tại đây: <https://www.rfa.org/english/news/vietnam/attacked-05142019165832.html>

⁵⁴ Tuổi Trẻ News. (13 December 2019). Hanoi man sentenced to death for murdering brother's family over land dispute. Truy cập tại đây: <https://tuoitrenews.vn/news/society/20191213/hanoi-man-sentenced-to-death-formurdering-brothers-family-over-land-dispute/52197.html>